



**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

## **TÀI LIỆU**

**Phục vụ buổi làm việc của  
Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang  
với Bộ Thông tin và Truyền thông**

**Hà Nội, ngày 14/7/2023**

## MỤC LỤC

| STT | Nội dung                                                                             | Trang |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| 1   | Slide Báo cáo Tổng quan tình hình phát triển ngành Thông tin và Truyền thông         | 1     |
| 2   | Báo cáo bản text Tổng quan tình hình phát triển ngành Thông tin và Truyền thông      | 10    |
| 3   | Quản lý các nền tảng xuyên biên giới: Nhận thức mới - Cách làm mới - Kết quả nổi bật | 31    |
| 4   | Thách thức của Chuyển đổi số quốc gia và lời giải Việt Nam                           | 51    |





BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

## BÁO CÁO

### TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN NGÀNH THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2023



## SỨ MỆNH CỦA NGÀNH TT&TT

### Nhóm Công nghệ, công nghiệp với sứ mệnh:

“Trọng tâm là công nghệ số, chủ yếu là công nghệ của Cách mạng CN 4.0, tạo nên sức mạnh vật chất để Việt Nam phát triển”



- ❖ Bưu chính
- ❖ Viễn thông
- ❖ Chuyển đổi số quốc gia
- ❖ Chính phủ số
- ❖ An toàn thông tin mạng
- ❖ Kinh tế số và Xã hội số
- ❖ Công nghiệp Công nghệ số
- ❖ Nhân lực số

### Nhóm Báo chí, truyền thông với sứ mệnh:

“Khơi dậy khát vọng phát triển Việt Nam, biến khát vọng này thành sức mạnh tinh thần để xây dựng đất nước”

- ❖ Báo chí, truyền thông
- ❖ Xuất bản

## VỀ XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN THỂ CHẾ

Nhiệm kỳ 2021 - 2026

### Các Luật đã và đang xây dựng

- ❖ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tàn số vô tuyến điện.
- ❖ Luật Giao dịch điện tử.
- ❖ Luật Viễn thông (sửa đổi).
- ❖ Luật Công nghiệp công nghệ số.

### Các Luật dự kiến xây dựng, sửa đổi trong thời gian tới

- ❖ Luật Báo chí.
- ❖ Luật Xuất bản.
- ❖ Luật Bưu chính.
- ❖ Luật Chính phủ số/Chuyển đổi số (tiếp tục nghiên cứu, đề xuất).

## TÌNH HÌNH CHUNG VỀ PHÁT TRIỂN NGÀNH

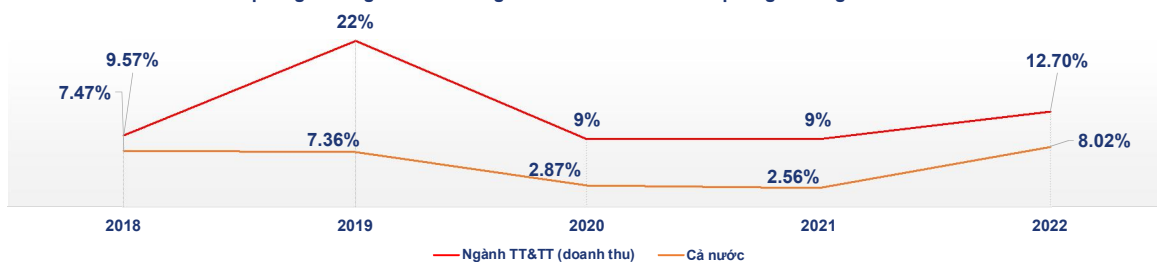
Doanh thu toàn ngành TT&TT (tỷ đồng)



Nộp ngân sách ngành TT&TT (tỷ đồng)



Tốc độ tăng trưởng Doanh thu ngành TT&TT so với tốc độ tăng trưởng GDP cả nước



## LĨNH VỰC BƯU CHÍNH

**Nội hàm:** Thực thi quản lý nhà nước trong lĩnh vực Bưu chính nhằm tạo ra một mạng lưới chuyển phát tin cậy, toàn cầu, kết nối các quốc gia và vùng lãnh thổ, vươn tới các vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

**Sứ mệnh:** Đảm bảo dòng chảy vật chất làm nền tảng cho phát triển Kinh tế số.

**Không gian mới:** Chuyển đổi từ chuyển phát thành hạ tầng thương mại điện tử và logistic, là nền tảng để hỗ trợ mọi cá nhân, mọi hộ gia đình có thể kinh doanh, có thể tiếp cận thị trường toàn quốc và toàn cầu, giúp người dân kinh doanh làm giàu và thoát nghèo.

### Một số kết quả nổi bật

- ❖ Giai đoạn 2021 - 2023, doanh thu tăng bình quân từ 20 - 30%/năm, sản lượng tăng từ 30 - 40%/năm. Giai đoạn 2023-2025 dự báo sẽ tiếp tục duy trì mức tăng trưởng này.

### Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

- ❖ Xây dựng Luật Bưu chính sửa đổi.
- ❖ Chuyển đổi số lĩnh vực bưu chính theo hướng trở thành doanh nghiệp công nghệ số để hỗ trợ phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn.

## LĨNH VỰC VIỄN THÔNG

**Nội hàm:** Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về viễn thông, tần số vô tuyến điện, Internet, tên miền. Quản lý và thúc đẩy phát triển hạ tầng viễn thông, hạ tầng số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước.

**Sứ mệnh:** Là hạ tầng của Kinh tế số phục vụ tiến trình Chuyển đổi số quốc gia.

**Không gian mới:** Chuyển đổi từ hạ tầng viễn thông thành hạ tầng số. Xây dựng hạ tầng số hiện đại, bao gồm hạ tầng viễn thông và hạ tầng dữ liệu, dung lượng siêu lớn, băng thông siêu rộng, phổ cập, bền vững, xanh, mở, thông minh và an toàn; là hạ tầng cung cấp công nghệ như dịch vụ trở thành hạ tầng sản xuất kinh doanh của nền kinh tế số.

### Một số kết quả nổi bật

- ❖ Doanh nghiệp viễn thông nhà nước nắm giữ 95% thị phần di động; 77% thị phần băng rộng cố định.
- ❖ Tỷ lệ người sử dụng Internet đạt 78,6% so với thế giới là 65,7%.
- ❖ Tỷ lệ dân số được phủ sóng di động đạt 99,7% so với thế giới là 88,7%.

### Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

- ❖ Thương mại hoá 5G và Cloud. Đến năm 2025, Việt Nam có hạ tầng 5G và Cloud hiện đại. Thương mại hoá dịch vụ 5G tại Việt Nam là đồng thời với thương mại hoá thiết bị 5G Việt Nam.
- ❖ Xây dựng Hệ tri thức viễn thông, công cụ phân tích, xử lý dữ liệu phục vụ công tác dự báo, hỗ trợ ra quyết định.
- ❖ Xây dựng hạ tầng viễn thông Việt Nam, hạ tầng DC/Cloud tương đồng với các nước thuộc TOP 30 thế giới.

## LĨNH VỰC CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

**Nội hàm:** Quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về CDS; là đầu mối tổng hợp, tham mưu điều phối hoạt động phối hợp liên ngành giữa các bộ, ngành, địa phương để thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách tạo môi trường pháp lý, thúc đẩy CDS quốc gia.

**Sứ mệnh:** Việt Nam trở thành quốc gia số, ổn định và thịnh vượng, tiên phong thử nghiệm các công nghệ mới, mô hình mới.

**Không gian mới:** Chuyển đổi số là đưa mọi hoạt động trên môi trường thực lên môi trường số, toàn dân và toàn diện. Chuyển đổi số là một phương thức phát triển mới giúp đẩy nhanh, rút ngắn quá trình CNH, HĐH đất nước. CNH là CDS lĩnh vực chế biến, chế tạo. HĐH là CDS toàn diện, cả kinh tế, văn hoá, xã hội, chính trị và môi trường.

### Một số kết quả nổi bật

- ❖ 100% các bộ, ngành, địa phương đã ban hành Nghị quyết, Chương trình hành động về CDS, thành lập các Ban Chỉ đạo chuyển đổi số.
- ❖ 100% địa phương đã thành lập 74.521 tổ công nghệ số cộng đồng với 348.629 thành viên
- ❖ Công bố 50 nền tảng số quốc gia và hàng trăm nền tảng số khác phục vụ người dân và doanh nghiệp

### Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

- ❖ Phát triển các nền tảng số quốc gia theo Kế hoạch hoạt động năm 2023 của UBQG về CDS.
- ❖ Phát triển các CSDL quốc gia và kết nối chia sẻ dữ liệu hiệu quả.
- ❖ Đôn đốc, hướng dẫn các bộ ngành, địa phương ban hành danh mục CSDL dùng chung, xây dựng lộ trình kết nối, chia sẻ dữ liệu, cung cấp dữ liệu mở.

## LĨNH VỰC CHÍNH PHỦ SỐ

**Nội hàm:** Xây dựng, duy trì, cập nhật, tổ chức thực hiện Khung Kiến trúc, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về Chính phủ điện tử, Chính phủ số. Xây dựng các công cụ, nền tảng cho phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

**Sứ mệnh:** Thay đổi cách vận hành của Chính phủ dựa trên dữ liệu, dựa trên công nghệ số góp phần giải quyết các vấn đề của xã hội vì một cuộc sống tốt đẹp hơn cho người dân.

**Không gian mới:** Chuyển mọi hoạt động của Chính phủ lên môi trường số và hoạt động dựa nhiều trên dữ liệu, cung cấp dịch vụ công được thực hiện trực tuyến nhanh chóng, hiệu quả, minh bạch; phục vụ người dân, doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi.

### Một số kết quả nổi bật

- ❖ 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện đã lên mức độ 4.
- ❖ Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến đạt 43%.
- ❖ Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước trên nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu đến năm 2022: 570 triệu giao dịch, tăng 50 lần so với năm 2020

### Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

- ❖ Nghiên cứu, đề xuất xây dựng mới Luật Chính phủ số/Chuyển đổi số để hoàn thiện môi trường pháp lý cho chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số.
- ❖ Phát triển các trợ lý ảo cho cán bộ công chức/Phát triển nền tảng công nghệ mô hình ngôn ngữ lớn tiếng Việt.
- ❖ Xây dựng nền tảng giám sát trực tuyến, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số.

## **LĨNH VỰC AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG**

**Nội hàm:** Quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về an toàn thông tin mạng; bảo vệ cơ quan, tổ chức, DN và người dân trên không gian mạng; xây dựng các nền tảng quốc gia để bảo đảm an toàn thông tin mạng; thúc đẩy phát triển công nghiệp an toàn thông tin mạng Việt Nam; giám sát an toàn không gian mạng quốc gia.

**Sứ mệnh:** Tạo lập niềm tin số và bảo vệ người dân trên không gian mạng.

**Không gian mới:** Đảm bảo an toàn số ở mức cơ bản cho người dân trên không gian mạng, bảo vệ sự thịnh vượng của Việt Nam trên không gian mạng; xây dựng nền công nghiệp an toàn thông tin mạng giống như công nghiệp quốc phòng; làm chủ Hệ sinh thái sản phẩm an toàn, thông tin mạng Việt Nam.

### **Một số kết quả nổi bật**

- ❖ Hệ sinh thái sản phẩm an toàn thông tin mạng Việt Nam đạt 95,5% chủng loại sản phẩm, đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin của cơ quan, tổ chức, người dân.
- ❖ Vươn lên thứ hạng 25 về Chỉ số An toàn, An ninh mạng toàn cầu (GCI) do Liên minh Viễn thông quốc tế (ITU) đánh giá (194 quốc gia, vùng lãnh thổ được xếp hạng), xếp thứ 7 trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

### **Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới**

- ❖ Thúc đẩy phát triển công nghiệp an toàn thông tin mạng Việt Nam; phát triển các sản phẩm trọng điểm và đưa doanh nghiệp Việt Nam ra quốc tế.
- ❖ Chuyển từ việc rà soát, bóc gỡ mã độc lây nhiễm trên thiết bị sang chủ động ngăn chặn từ nguồn phát tán mã độc. Chuyển từ diễn tập an toàn thông tin theo kịch bản có trước trên hệ thống mô phỏng sang diễn tập thực chiến trên hệ thống thật, không có kịch bản trước.
- ❖ Xây dựng, hoàn thiện hành lang pháp lý, đầy đủ cho dịch vụ tin cậy, thúc đẩy giao dịch điện tử, hợp đồng điện tử, chữ ký số trong từng ngành, lĩnh vực; bảo đảm việc chuyển đổi từ phương thức làm việc truyền thống sang môi trường điện tử an toàn, tin cậy.

## **LĨNH VỰC KINH TẾ SỐ VÀ XÃ HỘI SỐ**

**Nội hàm:** Thúc đẩy phát triển KTS&XHS; quản lý nhà nước về giao dịch điện tử theo quy định của pháp luật.

**Sứ mệnh:** Giúp người dân, doanh nghiệp giàu có hơn, bình đẳng hơn.

**Không gian mới:** Chuyển đổi doanh nghiệp sang doanh nghiệp số để xây dựng KTS. Không gian KTS ngày càng mở rộng, sẽ tương đương và vượt không gian kinh tế thực truyền thống. Tốc độ tăng trưởng nhanh gấp 2-3 lần tốc độ tăng trưởng GDP. Chuyển đổi từ công dân sang công dân số để phát triển XHS. Xã hội số trở thành một phần tất yếu, mật thiết trong đời sống con người, rút ngắn khoảng cách phát triển và xóa nhòa ranh giới địa lý hành chính.

### **Một số kết quả nổi bật**

- ❖ Dự kiến hết năm nay, KTS của Việt Nam sẽ chiếm 17% GDP, và vẫn tiếp tục tăng trưởng trên 20% một năm. KTS của Việt Nam sẽ là trên 20% GDP vào năm 2024, tức là chúng ta sẽ về đích sớm 1 năm so với mục tiêu Đại hội XIII đặt ra.
- ❖ Lĩnh vực mà sự phát triển có “tính bùng nổ” là kinh tế nền tảng. Có 08 ứng dụng Việt Nam có trên 10 triệu người dùng thường xuyên là Zalo, Zing MP3, Momo, Báo mới, Bluezone, VCB, Tiki, My Viettel.

### **Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới**

- ❖ Triển khai hiệu quả và quản lý thực thi “Chiến lược Quốc gia phát triển KTS và XHS đến năm 2025, tầm nhìn 2030”.
- ❖ Đề thúc đẩy phát triển KTS mạnh mẽ hơn nữa, Bộ TT&TT sẽ làm việc với từng bộ ngành để xác định và phát triển các nền tảng số ngành.



## **LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ SỐ**

**Nội hàm:** Công nghiệp công nghệ số bao gồm các hoạt động sản xuất phần mềm, sản xuất thiết bị điện tử phần cứng, các sản phẩm công nghệ số hội tụ và cung cấp dịch vụ CNTT. Thúc đẩy đưa sản phẩm, dịch vụ công nghiệp số Make in Viet Nam tham gia hệ sinh thái công nghệ số toàn cầu.

**Sứ mệnh:** Dùng công nghệ số để làm cho Việt Nam “hóa rồng, hóa hổ”, trở thành nước có thu nhập cao vào năm 2045.

**Không gian mới:** Chuyển dịch từ lắp ráp, gia công sang làm sản phẩm “Make in Viet Nam”: Làm chủ công nghệ, sáng tạo, thiết kế, sản xuất tại Việt Nam.

### **Một số kết quả nổi bật**

- ❖ Việt Nam trở thành quốc gia thứ 4 trên thế giới sản xuất và thương mại hóa được thiết bị 5G đạt tiêu chuẩn Việt Nam.
- ❖ Tăng trưởng doanh thu công nghiệp công nghệ số duy trì mức cao hơn mức tăng trưởng GDP từ 2-3 lần.

### **Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới**

- ❖ Xây dựng Luật Công nghiệp công nghệ số, Chiến lược phát triển công nghiệp công nghệ số đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Chiến lược phát triển công nghiệp vi mạch bán dẫn Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn 2035.
- ❖ Thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số đi ra nước ngoài thông qua xây dựng và quảng bá thương hiệu quốc gia “ICT Việt Nam”
- ❖ Phát triển các khu CNTT tập trung tạo không gian phát triển cho doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam.

## **LĨNH VỰC BÁO CHÍ, TRUYỀN THÔNG**

**Nội hàm:** Quản lý nhà nước và thực thi pháp luật trong lĩnh vực báo in và báo điện tử; phát thanh, truyền hình, trang tin điện tử, mạng xã hội, trò chơi điện tử; thông tin cơ sở và hoạt động truyền thanh - truyền hình cấp huyện; thông tin đối ngoại.

**Sứ mệnh:** Tạo đồng thuận, niềm tin xã hội và khơi dậy khát vọng Việt Nam hùng cường, thịnh vượng.

**Không gian mới:** Chuyển đổi từ báo chí truyền thống sang báo chí đa phương tiện, xây dựng và sử dụng các nền tảng số dùng chung và chuyển đổi mô hình làm báo, mô hình kinh doanh, phân phối nội dung trên không gian mạng. Truyền thông là một chức năng của chính quyền các cấp. Cùng nhau bảo vệ lợi ích của báo chí nước nhà trên môi trường số.

### **Một số kết quả nổi bật**

- ❖ Đổi mới theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ để đo lường, đánh giá xu hướng thông tin, quản lý và điều tiết thông tin theo hướng “quản số lớn”.
- ❖ Chấn chỉnh, xử lý sai phạm trong hoạt động báo chí, nhất là đối với những sai phạm về tôn chỉ, mục đích, “báo hoá” tạp chí và MXH.
- ❖ Tỷ lệ chặn gỡ thông tin xấu, độc trên MXH xuyên biên giới: khoảng 92%.

### **Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới**

- ❖ Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Báo chí và trình CP ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và Nghị định số 27/2018/NĐ-CP.
- ❖ Triển khai hiệu quả Chiến lược chuyển đổi số báo chí.
- ❖ Giảm tỷ lệ mất cân đối trong thụ hưởng các sản phẩm báo chí giữa các khu vực.
- ❖ Phát triển mạng xã hội Việt Nam đủ sức cạnh tranh với nền tảng mạng xã hội xuyên biên giới.

## LĨNH VỰC XUẤT BẢN

**Nội hàm:** Quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật trong lĩnh vực xuất bản, in (bao gồm cả in các sản phẩm không phải là xuất bản phẩm) và phát hành xuất bản phẩm.

**Sứ mệnh:** Lưu giữ, truyền bá tri thức, xuất bản nhiều đầu sách hay có số lượng ấn bản lớn, tạo nên nhận thức chung, hình thành sức mạnh quốc gia.

**Không gian mới:** Chuyển đổi mô hình sản xuất, kinh doanh truyền thống sang ứng dụng công nghệ. Đổi mới trong nhận thức, đổi mới trong phương thức xuất bản, đổi mới trong cách tiếp cận bạn đọc.

### Một số kết quả nổi bật

- ❖ Doanh thu ngành Xuất bản, In, Phát hành năm 2022 đạt 4,3 tỷ USD, tăng trưởng 11% so với cùng kỳ 2021.
- ❖ Tổ chức Ngày sách Việt Nam và Ngày sách và văn hoá đọc Việt Nam, đưa ngày này trở thành ngày hội văn hoá của cả nước.
- ❖ Tổ chức thành công các Giải thưởng sách Quốc gia.

### Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

- ❖ Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Xuất bản số 19/2012/QH13 và các văn bản pháp luật liên quan.
- ❖ Nâng cao năng lực hoạt động, đẩy mạnh CDS, phát triển xuất bản điện tử; thẻ chế hoá “Khuyến đọc”.
- ❖ Thúc đẩy ngành in nói chung trở thành một ngành kinh tế có giá trị xuất khẩu cao, cạnh tranh bình đẳng với doanh nghiệp nước ngoài.

## LĨNH VỰC NHÂN LỰC SỐ

**Nội hàm:** Đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực thuộc các lĩnh vực quản lý của bộ; thực hiện dự báo nhu cầu và định hướng phát triển nhân lực TT&TT; ban hành, công nhận các chuẩn kỹ năng CNTT.

**Sứ mệnh:** Tạo ra nguồn lực cơ bản để thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia.

**Không gian mới:**

- Phát triển nền tảng đào tạo số để đào tạo cho lực lượng lao động, góp phần quan trọng đào tạo nguồn nhân lực số, đào tạo nghề và kỹ năng số.
- Tạo lập môi trường học tập suốt đời, học theo yêu cầu công việc, phát triển nghề nghiệp, mở rộng kiến thức và kỹ năng, nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với môi trường làm việc số.

### Một số kết quả nổi bật

- ❖ Chỉ đạo xây dựng nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà (OneTouch) trong đó bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số cho 117.158 lượt cán bộ, công chức, viên chức của các bộ, ngành, địa phương; bồi dưỡng về chuyển đổi số cho 1.648 công chức, viên chức đơn vị chuyên trách CNTT các bộ, ngành, địa phương; bồi dưỡng về chuyển đổi số cho 29.258 cán bộ lãnh đạo UBND cấp xã trong toàn quốc và tập huấn kỹ năng số cho 100% thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng.
- ❖ Chỉ đạo Học viện Công nghệ bưu chính viễn thông xây dựng nền tảng Đại học số.

### Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới

- ❖ Phát triển mô hình Đại học số, chuyển giao, thương mại hóa Nền tảng Đại học số cho các cơ sở giáo dục (đại học, cao đẳng, v.v.).
- ❖ Xây dựng Trường Cao đẳng công nghiệp in thành Trường đào tạo đa nghề, ứng dụng công nghệ số để từng bước đáp ứng nhu cầu nhân lực số; xây dựng nền tảng giáo dục nghề, phát triển học liệu số, mở các khoá đào tạo đa dạng (có chứng chỉ, có bằng, không cấp chứng chỉ) định hướng phát triển trở thành cơ sở đào tạo mở quốc gia, có năng lực đào tạo lớn.

## QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC THUỘC BỘ

### Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (VNPost)

#### **Kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2023:**

- Doanh thu Công ty Mẹ đạt 6.977 tỷ đồng, bằng 99,6% so với cùng kỳ năm 2022 (trong đó doanh thu dịch vụ bưu chính chuyển phát ước đạt 4.036 tỷ đồng, bằng 90,6% so với cùng kỳ 2022).
- Lợi nhuận đạt 207,2 tỷ đồng, tăng 8,8% so với cùng kỳ 2022.
- Nộp ngân sách nhà nước đạt 295 tỷ đồng, bằng 69% so với cùng kỳ 2022.

#### **Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023:**

- Triển khai thử nghiệm Bưu chính 4.0 tại 01 tỉnh, thành phố.
- Xây dựng đề án tái cơ cấu mục tiêu đến năm 2025 Tổng công ty Bưu điện Việt Nam cơ bản trở thành doanh nghiệp Bưu chính số.
- Tổ chức triển khai các giải pháp, kế hoạch cải tiến xếp hạng Chỉ số phát triển Bưu chính 2IDP của Việt Nam, mục tiêu năm 2024 phấn đấu nâng hạng từ nhóm cấp độ 5 lên nhóm cấp độ 6.

### Tổng Cty Truyền thông đa phương tiện VTC

#### **Kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2023:**

- Doanh thu đạt 705 tỷ đồng, tương đương 46% kế hoạch năm, bằng 100% so với cùng kỳ năm trước.
- Lợi nhuận đạt 10,9 tỷ đồng, tương đương 51% kế hoạch năm, đạt 120% so với cùng kỳ năm trước.
- Nộp NSNN đạt 100 tỷ đồng, tương đương 50% kế hoạch năm, bằng 85% so với cùng kỳ năm trước.

#### **Nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023:**

- Đẩy mạnh tổ chức đào tạo trực tuyến cho số lượng 100.000 cán bộ các cấp, các ngành tại các địa phương.
- Công bố Hệ thống thông tin nguồn Trung ương, xây dựng và giới thiệu Hệ thống thông tin nguồn cấp Tỉnh mẫu để cung cấp cho các Sở TT&TT trên cả nước có nhu cầu triển khai thử nghiệm.
- Cài đặt, dịch chuyển hệ thống của các đơn vị nội bộ lên Cloud; đầu tư portal, bổ sung tài nguyên và đẩy mạnh phát triển kinh doanh khách hàng bên ngoài.

## **ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Bộ TT&TT thông kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quan tâm đầu tư nguồn lực để hình thành các nền tảng số cho các cơ quan báo chí chủ lực.
2. Bộ TT&TT kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét tăng đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các cơ quan báo chí chủ lực thuộc Chính phủ để dòng thông tin chủ lưu, chính thống đủ sức dẫn dắt, định hướng dư luận.
3. Bộ TT&TT kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tài chính hướng dẫn việc sử dụng kinh phí thường xuyên không tự chủ thuộc nguồn ngân sách Nhà nước hàng năm cho các công việc duy trì, vận hành, bảo dưỡng, duy tu, sửa chữa lớn, v.v. các hệ thống hạ tầng kỹ thuật, nền tảng số dùng chung được đầu tư, xây dựng trong quá trình thực hiện Chiến lược chuyển đổi số và xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số tại Việt Nam; Ban hành quy định đối với trường hợp sử dụng chung tài sản là hệ thống hạ tầng kỹ thuật, nền tảng số dùng chung sau khi kết thúc đầu tư, xây dựng.



**XIN TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!**

**DỰ THẢO**

*Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2023*

**BÁO CÁO**  
**TỔNG QUAN TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN**  
**NGÀNH THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

*(Phục vụ buổi làm việc của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang  
với Bộ Thông tin và Truyền thông)*

**I. TỔNG QUAN NGÀNH, LĨNH VỰC**

**1. Lĩnh vực quản lý nhà nước**

Ngày 26/7/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 48/2022/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông (TT&TT). Theo đó, Bộ TT&TT đã được Chính phủ bổ sung thêm chức năng, nhiệm vụ quản lý mới trên 04 lĩnh vực: Chuyển đổi số quốc gia; Chính phủ số; Kinh tế số và Xã hội số; Công nghiệp công nghệ số. Như vậy hiện nay, Bộ TT&TT<sup>1</sup> thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước trên 10 lĩnh vực, khái quát bao gồm 02 nhóm:

- Nhóm Công nghệ, công nghiệp với sứ mệnh **“Trọng tâm là công nghệ số, chủ yếu là công nghệ của Cách mạng 4.0, tạo nên sức mạnh vật chất để Việt Nam phát triển”** gồm các lĩnh vực: (1) Bưu chính; (2) Viễn thông; (3) Chuyển đổi số quốc gia; (4) Chính phủ số; (5) An toàn thông tin mạng; (6) Kinh tế số và Xã hội số; (7) Công nghiệp công nghệ số; (8) Nhân lực số.

- Nhóm Báo chí, truyền thông với sứ mệnh **“Khơi dậy khát vọng phát triển Việt Nam, biến khát vọng này thành sức mạnh tinh thần để xây dựng đất nước”** gồm các lĩnh vực: (1) Báo chí, truyền thông; (2) Xuất bản.

**2. Công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế**

Trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, Bộ TT&TT đã và đang nghiên cứu, rà soát việc sửa đổi, bổ sung và đề xuất xây dựng mới 07 dự án Luật. Cụ thể: (i) Đã tham mưu Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tàn số vô tuyến điện (năm 2022) và Luật Giao dịch điện tử (năm 2023);

<sup>1</sup> Bộ TT&TT có 34 đơn vị trực thuộc, gồm: Văn phòng Bộ; Thanh tra Bộ; 07 Vụ; 11 Cục; 11 đơn vị sự nghiệp công lập; 02 doanh nghiệp nhà nước; 01 quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

(ii) Đã trình Quốc hội cho ý kiến đối với dự án Luật Viễn thông (sửa đổi) tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV; (iii) Đang lập hồ sơ đề nghị xây dựng 02 dự án luật trình Chính phủ: Luật sửa đổi, bổ sung Luật Báo chí năm 2016 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật Xuất bản năm 2012; (iv) Đang nghiên cứu, xây dựng mới Luật Công nghiệp công nghệ số và nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Bưu chính năm 2012.

Trong thời gian tới, Bộ TT&TT cũng sẽ tiếp tục nghiên cứu, đề xuất với các cấp có thẩm quyền xem xét xây dựng mới Luật Chính phủ số/Luật Chuyển đổi số.

Đối với các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, kể từ đầu nhiệm kỳ, Bộ TT&TT đã trình Chính phủ ban hành **16** Nghị định, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành **04** Quyết định; Bộ ban hành **93** Thông tư thuộc thẩm quyền ban hành của Bộ TT&TT.

### **3. Tình hình chung về phát triển Ngành**

Tốc độ tăng trưởng bình quân của ngành TT&TT trong 5 năm vừa qua là 12,4%, gấp 2-3 lần tốc độ tăng trưởng GDP của cả nước. Năm 2022, tổng doanh thu toàn ngành là **3.893.595** tỷ đồng (khoảng **168** tỷ USD); Tổng nộp ngân sách toàn ngành là **98.982** tỷ đồng (khoảng **4,3** tỷ USD); Tổng số lao động toàn ngành là trên **1,5** triệu người; Tổng số cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp toàn ngành là gần **85.000** đơn vị gồm khoảng trên **70.000** doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, công nghệ số, v.v. và khoảng **15.000** đơn vị sự nghiệp và đơn vị khác bao gồm (các cơ quan báo chí, nhà xuất bản, cơ sở in, phát hành, phát thanh truyền hình, các đài truyền thanh, truyền hình cấp huyện, xã).

## **II. ĐÁNH GIÁ TỪNG LĨNH VỰC**

### **1. Bưu chính**

- **Nội hàm:** Thực thi quản lý nhà nước trong lĩnh vực nhằm tạo ra một mạng lưới chuyển phát tin cậy, toàn cầu, kết nối các quốc gia và vùng lãnh thổ, vươn tới các vùng sâu, vùng xa biên giới hải đảo, đảm bảo rằng mọi người trên mọi miền của Tổ quốc đều có quyền tiếp cận với các dịch vụ bưu chính cơ bản (phổ cập), không phân biệt vị trí địa lý, đẳng cấp kinh tế hay sắc tộc. Bưu chính đang dần trở thành một hạ tầng chuyển phát hàng hoá cho thương mại điện tử và bán lẻ, phát triển kinh tế địa phương, tham gia xoá đói giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới. Với mạng lưới rộng khắp, Bưu chính hỗ trợ người dân tham gia môi trường kinh doanh số, bán hàng online, thanh toán trực tuyến, trải nghiệm vật lý cho khách hàng mọi lúc, mọi nơi.

- **Sứ mệnh:** Đảm bảo dòng chảy vật chất làm nền tảng cho phát triển Kinh tế số.

- **Không gian mới:** Chuyển đổi từ chuyển phát thành hạ tầng thương mại điện tử và logistic, là nền tảng để hỗ trợ mọi cá nhân, mọi hộ gia đình có thể kinh doanh, có thể tiếp cận thị trường toàn quốc và toàn cầu, giúp người dân kinh doanh làm giàu và thoát nghèo. Các doanh nghiệp bưu chính chuyển dịch theo hướng trở thành doanh nghiệp công nghệ số, cung cấp các giải pháp quản lý chuỗi cung ứng, trao đổi dữ liệu điện tử, thanh toán trực tuyến, tiếp thị trực tuyến, trải nghiệm vật lý cho khách hàng, góp phần quan trọng để thúc đẩy thương mại điện tử, kinh tế số phát triển.

- **Một số kết quả nổi bật:**

Giai đoạn 2021 - 2023, lĩnh vực bưu chính luôn có tốc độ tăng trưởng duy trì ở mức cao, doanh thu tăng bình quân từ 20 - 30%/năm, sản lượng tăng từ 30 - 40%/năm.

- **Số liệu tổng quan lĩnh vực:**

+ Về doanh thu dịch vụ bưu chính: Tăng trưởng bình quân giai đoạn 2018 - 2022 khoảng 23%/năm.

+ Doanh thu năm 2022 đạt 53.900 tỷ đồng. Doanh thu 6 tháng đầu năm 2023 ước đạt 27.477 tỷ đồng (tăng trưởng 5,5% so với cùng kỳ).

+ Phổ cập dịch vụ đạt 20 bưu phẩm/người.

- **Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới:**

+ Xây dựng Luật Bưu chính sửa đổi.

+ Hiện đại hóa, triển khai các biện pháp tăng cường an toàn, an ninh bưu gửi của Mạng bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước.

+ Xây dựng Cổng dữ liệu bưu chính và công cụ quản lý, giám sát trực tuyến hoạt động của doanh nghiệp bưu chính thông qua việc báo cáo, cung cấp số liệu trực tuyến.

+ Triển khai các hoạt động thanh, kiểm tra liên ngành để có thể giám sát, đảm bảo việc cạnh tranh lành mạnh thị trường bưu chính.

+ Chuyển đổi số lĩnh vực bưu chính theo hướng trở thành doanh nghiệp công nghệ số để hỗ trợ phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn.

## **2. Viễn thông**

- **Nội hàm:** Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về viễn thông, tần số vô tuyến điện, Internet, tên miền. Quản lý và thúc đẩy phát triển hạ tầng viễn thông, hạ tầng số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- **Sứ mệnh:** Là hạ tầng của Kinh tế số phục vụ tiến trình Chuyển đổi số quốc gia.

**- Không gian mới:** Chuyển đổi từ hạ tầng viễn thông thành hạ tầng số. Xây dựng hạ tầng số hiện đại, bao gồm hạ tầng viễn thông và hạ tầng dữ liệu, dung lượng siêu lớn, băng thông siêu rộng, phổ cập, bền vững, xanh, mở, thông minh và an toàn; là hạ tầng cung cấp công nghệ như dịch vụ tới mọi người, mọi doanh nghiệp để giúp họ sáng tạo sản phẩm, trở thành hạ tầng sản xuất kinh doanh của nền kinh tế số.

**- Một số kết quả nổi bật:**

+ Bộ đã nghiên cứu, báo cáo Chính phủ trình và được Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện (tại Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV) và đang được Quốc hội xem xét sửa đổi, bổ sung Luật Viễn thông (đã cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV).

+ Hiện nay các doanh nghiệp trong nước đã sản xuất được thiết bị 5G (thiết bị đầu cuối, thiết bị truy nhập vô tuyến) như Viettel, v.v.. Bộ cũng đã cấp phép thử nghiệm mạng và dịch vụ viễn thông sử dụng công nghệ 5G cho một số doanh nghiệp viễn thông.

**- Số liệu tổng quan lĩnh vực:**

+ Doanh nghiệp viễn thông nhà nước nắm giữ 95% thị phần di động; 77% thị phần băng rộng cố định.

+ Tỷ lệ người sử dụng Internet đạt 78,6% so với thế giới là 65,7%.

+ Tỷ lệ dân số được phủ sóng di động đạt 99,7% so với thế giới là 88,7%.

**- Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới:**

+ Tiếp thu, chỉnh lý, hoàn thiện dự án Luật Viễn thông (sửa đổi) trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV. Hoàn thành việc xây dựng, trình ban hành Quy hoạch hạ tầng TT&TT giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050.

+ Thương mại hoá 5G và Cloud. Đến năm 2025, Việt Nam có hạ tầng 5G và Cloud hiện đại. Thương mại hoá dịch vụ 5G tại Việt Nam là đồng thời với thương mại hoá thiết bị 5G Việt Nam.

+ Xây dựng Hệ tri thức viễn thông bao gồm (CSDL viễn thông, phần trong nước có kết nối online với doanh nghiệp viễn thông; Hỏi đáp sử dụng AI; Công cụ phân tích, xử lý dữ liệu phục vụ công tác dự báo, hỗ trợ ra quyết định; Tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các DNVT, Sở TT&TT, các đơn vị thuộc Bộ TT&TT).

+ Xây dựng hạ tầng viễn thông Việt Nam, hạ tầng DC/Cloud phát triển tối thiểu tương đồng với các nước thuộc TOP 30 thế giới hiện nay, làm nền tảng cho hạ tầng số tại Việt Nam, thúc đẩy phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số.



+ Xây dựng, vận hành hạ tầng IDC/cloud, phát triển các nền tảng mang tính hạ tầng phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước.

+ Triển khai thúc đẩy chuyển đổi IPv6 cho mạng băng rộng di động, đạt mục tiêu các thiết bị smartphone đều được cấp địa chỉ IPv6 để truy cập Internet.

+ Phát triển i-Speed đo tốc độ truy cập Internet của người dùng tốt hơn, thay thế công cụ nước ngoài.

+ Xây dựng hệ thống thu thập và phân tích nền tảng nhiều các trạm thông tin di động.

### **3. Chuyển đổi số quốc gia**

- **Nội hàm:** Quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, phát triển Chính phủ điện tử, chuyển đổi số; là đầu mối tổng hợp, tham mưu điều phối hoạt động phối hợp liên ngành giữa các bộ, ngành, địa phương để thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách tạo môi trường pháp lý, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia (gồm 3 trụ cột: Chính phủ số, Kinh tế số, Xã hội số).

- **Sứ mệnh:** Việt Nam trở thành quốc gia số, ổn định và thịnh vượng, tiên phong thử nghiệm các công nghệ mới, mô hình mới.

#### **- Không gian mới:**

Chuyển đổi số là sự phát triển tiếp theo của ứng dụng công nghệ thông tin, nhưng là sự phát triển mang tính đột phá: đưa mọi hoạt động trên môi trường thực lên môi trường số, toàn dân và toàn diện; thay vì làm dần dần, làm từng phần thì làm toàn diện, đặt mục tiêu cao và làm nhanh; thay đổi cách chúng ta vận hành công việc và cuộc sống. Chuyển đổi số là một phương thức phát triển mới giúp đẩy nhanh, rút ngắn quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Công nghiệp hóa là chuyển đổi số lĩnh vực chế biến, chế tạo. Hiện đại hóa là chuyển đổi số toàn diện, cả kinh tế, văn hoá, xã hội, chính trị và môi trường.

#### **- Một số kết quả nổi bật:**

+ Các bộ, ngành, địa phương đã ban hành Nghị quyết, Chương trình hành động về chuyển đổi số, thành lập các Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tại địa phương do người đứng đầu làm Chủ tịch.

+ Góp phần tích cực giúp Việt Nam thực hiện các chiến lược kiểm soát, phòng chống và duy trì cuộc sống của người dân, xã hội trong giai đoạn dịch bệnh COVID-19. Trong đó có sự góp sức tự nguyện của nhiều doanh nghiệp công nghệ, hàng ngàn chuyên gia, kỹ sư, tình nguyện viên, đã phát triển hơn 20 ứng dụng phục vụ phòng, chống COVID-19 mà không sử dụng ngân sách nhà nước.

+ Tổ chức thành công Hội nghị và Triển lãm Thế giới Số (ITU Digital World 2020 và 2021) tại Việt Nam. Đây là triển lãm trực tuyến đầu tiên trong lịch sử triển lãm viễn thông thế giới và cũng là Hội nghị có số lượng Bộ trưởng tham gia nhiều nhất từ trước đến nay<sup>2</sup>. Sau 50 năm tổ chức tại nhiều quốc gia khác nhau, Triển lãm Viễn thông Thế giới bắt đầu một đời sống mới, với tên gọi mới, trở thành Triển lãm Số thế giới - ITU Digital World. Đây là sáng kiến của Việt Nam được Liên minh Viễn thông Quốc tế ITU và các nước thành viên đánh giá cao.

+ Sáng kiến thành lập “Tổ công nghệ số cộng đồng” được triển khai rộng khắp trên cả nước đã phát huy hiệu quả tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số, đưa công nghệ số vào mọi ngõ ngách cuộc sống. Đến nay, đã có 63/63 địa phương trên cả nước thành lập 74.521 Tổ công nghệ số cộng đồng với 348.629 thành viên tham gia.

+ Bộ cũng liên tục tìm kiếm, đánh giá và lựa chọn các nền tảng công nghệ tốt để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức có hoạt động trong trạng thái bình thường mới. Đến nay, đã có hơn 50 nền tảng công nghệ số được ra mắt phục vụ công cuộc Chuyển đổi số quốc gia.

#### **- Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới:**

+ Xây dựng thể chế số đi trước một bước.

+ Tiếp tục phát triển các nền tảng số quốc gia, đặc biệt là các nền tảng được xác định trong Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số.

+ Phát triển các CSDL quốc gia và kết nối chia sẻ dữ liệu hiệu quả.

+ Đôn đốc, hướng dẫn các bộ ngành, địa phương ban hành danh mục CSDL dùng chung, xây dựng lộ trình kết nối, chia sẻ dữ liệu, cung cấp dữ liệu mở.

+ Phát huy hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng để nâng cao nhận thức, kỹ năng chuyển đổi số cho toàn dân.

+ Huy động các doanh nghiệp công nghệ số là lực lượng chủ lực phát triển các hạ tầng, nền tảng, dịch vụ, tư vấn, cung cấp giải pháp chuyển đổi số toàn diện.

#### **4. Chính phủ số**

- **Nội hàm:** Xây dựng, duy trì, cập nhật, tổ chức thực hiện Khung Kiến trúc, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về Chính phủ điện tử, Chính phủ số; Hướng dẫn, giám sát, hỗ trợ các hoạt động quản trị dữ liệu, chia sẻ, khai thác dữ liệu trong cơ

---

<sup>2</sup> Sự kiện năm 2021 có sự tham dự của 159 nước, 32 Bộ trưởng, 08 Thứ trưởng và 90 Tập đoàn công nghệ toàn cầu.

quan nhà nước; Xây dựng các công cụ, nền tảng cho phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số theo thẩm quyền.

- **Sứ mệnh:** Thay đổi cách vận hành của Chính phủ dựa trên dữ liệu, dựa trên công nghệ số góp phần giải quyết các vấn đề của xã hội vì một cuộc sống tốt đẹp hơn cho người dân.

- **Không gian mới:**

+ Chính phủ số thì chuyển mọi hoạt động của Chính phủ lên môi trường số và hoạt động dựa nhiều trên dữ liệu và cung cấp thêm các dịch vụ mới.

+ Các hoạt động chỉ đạo, điều hành, cung cấp dịch vụ công được thực hiện trực tuyến nhanh chóng, hiệu quả, minh bạch; phục vụ người dân, doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi, trên nhiều phương tiện.

- **Một số kết quả nổi bật:**

+ Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 có sự tăng trưởng đột phá. Nếu như năm 2019, tỷ lệ này mới chỉ ở mức 10% thì đến hết năm 2021, tỷ lệ này đã đạt trên 96%. Đến nay, 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện đã lên mức độ 4. Tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến cũng tăng từ 23,52% lên đến 43%.

+ Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước cũng có sự tăng trưởng đột phá. Nếu như năm 2019, dưới 10% các cơ quan, tổ chức nhà nước có nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) thì đến hết năm 2021, tỷ lệ này đã đạt 100%. Số lượng giao dịch kết nối, chia sẻ dữ liệu không ngừng tăng trưởng bùng nổ (năm 2019: 02 triệu giao dịch; năm 2020: 11 triệu giao dịch; năm 2021: 180 triệu giao dịch; năm 2022: 570 triệu giao dịch).

- **Số liệu tổng quan lĩnh vực:**

+ Xếp hạng Chính phủ điện tử (Liên Hợp Quốc): năm 2022 là 86.

+ Tỷ lệ DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến (HSTT) đạt 53,77%.

+ Tỷ lệ HSTT toàn trình đạt 39,21%.

+ Mạng truyền số liệu chuyên dùng đã kết nối đến 100% xã, phường trên toàn quốc.

- **Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới:**

+ Nghiên cứu, đề xuất xây dựng mới Luật Chính phủ số/Chuyển đổi số để hoàn thiện môi trường pháp lý cho chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số.

+ Phát triển các nền tảng số cho Chính phủ điện tử. Ưu tiên phát triển nền tảng công nghệ mô hình ngôn ngữ lớn tiếng Việt; Nền tảng quản lý, giám sát tập trung của mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước;

Nền tảng giám sát trực tuyến, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số.

- + Hướng dẫn, hỗ trợ, đôn đốc, thúc đẩy cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước theo hướng toàn trình.

- + Phát triển các trợ lý ảo cho cán bộ công chức.

- + Triển khai thuê dịch vụ, thuê chuyên gia công nghệ thông tin.

## **5. An toàn thông tin mạng**

- **Nội hàm:** Quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về an toàn thông tin mạng; bảo vệ cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên không gian mạng; xây dựng các nền tảng quốc gia để bảo đảm an toàn thông tin mạng; thúc đẩy phát triển công nghiệp an toàn thông tin mạng Việt Nam; giám sát an toàn không gian mạng quốc gia; tạo lập niềm tin số trên môi trường mạng để thúc đẩy giao dịch điện tử.

- **Sứ mệnh:** Tạo lập niềm tin số và bảo vệ người dân trên không gian mạng.

- **Không gian mới:** Đảm bảo an toàn số ở mức cơ bản cho người dân trên không gian mạng, bảo vệ sự thịnh vượng của Việt Nam trên không gian mạng; xây dựng nền công nghiệp an toàn thông tin mạng giống như công nghiệp quốc phòng; làm chủ Hệ sinh thái sản phẩm an toàn, thông tin mạng Việt Nam.

### **- Một số kết quả nổi bật:**

- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng cho các sự kiện lớn của đất nước phục vụ: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam, bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, các kỳ họp của Quốc hội, v.v. và nhiều sự kiện lớn của đất nước, không để xảy ra sự cố; xử lý thông tin vi phạm pháp luật, chống phá Đảng, Nhà nước trên không gian mạng đáp ứng được yêu cầu đặt ra, được Lãnh đạo Đảng, Nhà nước ghi nhận.

- + Thúc đẩy Hệ sinh thái sản phẩm an toàn thông tin mạng Việt Nam đạt 95,5% chủng loại sản phẩm, đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống thông tin của cơ quan, tổ chức, người dân, giải quyết được bài toán phụ thuộc công nghệ, sản phẩm nước ngoài.

- + Vươn lên thứ hạng 25 về Chỉ số An toàn, An ninh mạng toàn cầu (GCI) do Liên minh Viễn thông quốc tế (ITU) đánh giá (194 quốc gia, vùng lãnh thổ được xếp hạng), xếp thứ 7 trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

- + Hỗ trợ Lào thiết lập và duy trì Trung tâm Giám sát, điều hành an toàn thông tin mạng quốc gia (SOC), bảo vệ cho các nền tảng quốc gia và hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước.

**- Số liệu tổng quan lĩnh vực:**

+ Tăng trưởng 5 năm qua: 20%.

+ Doanh thu năm 2022: 4.583 tỷ đồng. Ước doanh thu 6 tháng đầu năm 2023: 2.154 tỷ đồng.

+ Tỷ lệ hệ sinh thái Việt Nam: 95,5%.

+ Tỷ lệ sản xuất/nhập khẩu: 55%.

+ Số lượng chứng thư số công cộng đã cấp năm 2022: 5,43 triệu CTS.

**- Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới:**

+ Triển khai hiệu quả và quản lý thực thi “Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030”.

+ Thúc đẩy phát triển công nghiệp an toàn thông tin mạng Việt Nam; phát triển các sản phẩm trọng điểm và đưa doanh nghiệp Việt Nam ra quốc tế.

+ Xây dựng và đưa vào sử dụng rộng rãi các Nền tảng hỗ trợ cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp quản lý và thực thi pháp luật về an toàn thông tin mạng; cho phép thống kê, giám sát, đo lường trực tuyến tình hình thực thi, tuân thủ quy định pháp luật về an toàn thông tin. Thiết lập Nền tảng Điều phối kết nối Internet an toàn để điều phối các nhà mạng triển khai biện pháp bảo vệ người dân trên không gian mạng theo phương án áp dụng biện pháp kỹ thuật trên thiết bị đầu cuối do nhà mạng cung cấp cho người sử dụng.

+ Chuyển từ việc rà soát, bóc gỡ mã độc lây nhiễm trên thiết bị sang chủ động ngăn chặn từ nguồn phát tán mã độc. Chuyển từ diễn tập an toàn thông tin theo kịch bản có trước trên hệ thống mô phỏng sang diễn tập thực chiến trên hệ thống thật, không có kịch bản trước.

+ Xây dựng, hoàn thiện hành lang pháp lý, đầy đủ cho dịch vụ tin cậy, thúc đẩy giao dịch điện tử, hợp đồng điện tử, chữ ký số trong từng ngành, lĩnh vực; bảo đảm việc chuyển đổi từ phương thức làm việc truyền thống sang môi trường điện tử an toàn, tin cậy.

**6. Kinh tế số và Xã hội số**

- **Nội hàm:** Thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số; quản lý nhà nước về giao dịch điện tử theo quy định của pháp luật.

- **Sứ mệnh:** Giúp người dân, doanh nghiệp giàu có hơn, bình đẳng hơn.

**- Không gian mới:**

Chuyển đổi doanh nghiệp sang doanh nghiệp số để xây dựng kinh tế số. Không gian kinh tế số ngày càng mở rộng, sẽ tương đương và vượt không gian

kinh tế thực truyền thống. Tốc độ tăng trưởng nhanh gấp 2-3 lần tốc độ tăng trưởng GDP. Chuyển đổi từ công dân sang công dân số để phát triển xã hội số. Xã hội số trở thành một phần tất yếu, mật thiết trong đời sống con người, rút ngắn khoảng cách phát triển và xóa nhòa ranh giới địa lý hành chính.

**- Một số kết quả nổi bật:**

+ Bộ đã nghiên cứu, báo cáo Chính phủ trình và được Quốc hội thông qua Luật Giao dịch điện tử (sửa đổi) tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV.

+ Dự kiến hết năm nay, kinh tế số của Việt Nam sẽ chiếm 17% GDP, và vẫn tiếp tục tăng trưởng trên 20% một năm. Kinh tế số của Việt Nam sẽ là trên 20% GDP vào năm 2024, tức là chúng ta sẽ về đích sớm 1 năm so với mục tiêu Đại hội XIII đặt ra.

+ Lĩnh vực mà sự phát triển có “tính bùng nổ” là kinh tế nền tảng. Rất nhiều ứng dụng công nghệ kết nối cung - cầu xuất hiện, đặc biệt trong thời gian dịch COVID-19 trong các ngành bán lẻ, y tế, giáo dục, tín dụng ngân hàng, dịch vụ sửa chữa điện tử, điện lạnh, xây dựng, dịch vụ tài chính ứng dụng công nghệ cho vay ngang hàng, v.v. Có 08 ứng dụng Việt Nam có trên 10 triệu người dùng thường xuyên là Zalo, Zing MP3, Momo, Báo mới, Bluezone, VCB, Tiki, My Viettel.

+ Năm 2020, Bộ TT&TT lần đầu tiên công bố báo cáo đánh giá chỉ số chuyển đổi số của các bộ, tỉnh (DTI). Chỉ số Kinh tế số tăng từ 0,26 năm 2020 lên 0,5 năm 2022. Chỉ số Xã hội số tăng từ 0,29 lên 0,5 năm 2022.

+ Thương mại điện tử là một trong những phân khúc tăng trưởng với tốc độ rất nhanh trong nền kinh tế số, tăng 35% mỗi năm; được đánh giá là một trong những thị trường thương mại điện tử phát triển nhanh ở ASEAN. Việt Nam có hơn 50 đơn vị giao hàng quy mô lớn nhỏ, tăng 10 lần trong vòng 5 năm qua.

+ Một trong những lĩnh vực phát triển nhanh nhất là các sản phẩm và dịch vụ công nghệ tài chính (Fintech); Việt Nam được xem là một ngôi sao mới trên toàn cầu do có 48 công ty công nghệ tài chính cung cấp dịch vụ thanh toán, chuyển tiền và tiền điện tử với nhiều tên tuổi như: Momo, Moca, Zalopay, VNPAY, v.v.

**- Số liệu tổng quan lĩnh vực:**

+ %GDP Kinh tế số năm 2022 là 14,26%, tăng trưởng 19,73% so với năm 2021.

+ Năm 2022 tổng lượt tải mới trên thiết bị di động là 3,49 tỷ lượt, tăng 4% so với năm 2021. Việt Nam thuộc nhóm top 10 thế giới về tổng lượt tải mới ứng dụng trên thiết bị di động.

+ Số doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng của chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số (SMEdx) do Bộ TT&TT chủ trì là 135.329 doanh nghiệp.

**- Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới:**

+ Triển khai hiệu quả và quản lý thực thi “Chiến lược Quốc gia phát triển Kinh tế số và Xã hội số đến năm 2025, tầm nhìn 2030”.

+ Để thúc đẩy phát triển kinh tế số mạnh mẽ hơn nữa, Bộ TT&TT sẽ làm việc với từng bộ ngành để xác định và phát triển các nền tảng số ngành.

+ Quản trị chính sách dựa trên dữ liệu từ cơ sở dữ liệu kinh tế số và xã hội số, cổng thông tin dbi.gov.vn mạng lưới tư vấn, đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và cổng thông tin giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số smedx.vn.

+ Thúc đẩy các doanh nghiệp chuyển đổi số thông qua: (i) Hỗ trợ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp dựa trên “Tứ nhất”: Bộ tiêu chí thống nhất; Bộ công cụ đo lường duy nhất; Cổng hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá trực tuyến mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp liên thông thống nhất; Mạng lưới tư vấn chuyển đổi số doanh nghiệp thống nhất; ii) Các nền tảng số hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp được xác thực, công bố, quảng bá cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa tin tưởng sử dụng thông qua chương trình SMEdx; iii) Cẩm nang hướng dẫn chuyển đổi số doanh nghiệp quảng bá những kinh nghiệm thành công và thất bại. Hướng dẫn cụ thể trong từng ngành/lĩnh vực.

+ Phổ cập nhanh các nền tảng số quốc gia theo hướng: Các bộ, ngành chủ trì phát triển và đảm bảo, Bộ TT&TT thúc đẩy và quảng bá; doanh nghiệp nhỏ và vừa tin tưởng, mạnh dạn theo cách tiếp cận làm từ dễ đến khó, từ điểm đến diện, cải tiến liên tục.

## **7. Công nghiệp công nghệ số**

- **Nội hàm:** Công nghiệp công nghệ số bao gồm các hoạt động sản xuất phần mềm, sản xuất thiết bị điện tử phần cứng, các sản phẩm công nghệ số hội tụ và cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin. Xây dựng nền công nghiệp công nghệ số Make in Viet Nam hướng đến thị trường quốc tế và trong nước, đưa sản phẩm, dịch vụ công nghiệp số Make in Viet Nam tham gia hệ sinh thái công nghệ số toàn cầu.

- **Sứ mệnh:** Dùng công nghệ số để làm cho Việt Nam “hóa rồng, hóa hổ”, trở thành nước có thu nhập cao vào năm 2045.

- **Không gian mới:** Chuyển dịch từ lắp ráp, gia công sang làm sản phẩm “Make in Viet Nam”: Làm chủ công nghệ, sáng tạo, thiết kế, sản xuất tại Việt Nam.

### **- Một số kết quả nổi bật:**

+ Việt Nam trở thành quốc gia thứ 4 trên thế giới sản xuất và thương mại hóa được thiết bị 5G đạt tiêu chuẩn Việt Nam.

+ Giá trị sản xuất trong nước trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ thông tin liên tục tăng trong các năm, đặc biệt, trong lĩnh vực phần mềm và nội dung số, giá trị sản xuất trong nước đạt hơn 90%. Một số doanh nghiệp chủ lực trong ngành vẫn duy trì sự tăng trưởng ổn định trong năm 2021 như Viettel đạt doanh thu hơn 10 tỷ USD (271.000 tỷ đồng), VNPT khoảng 2,4 tỷ USD (56.605 tỷ đồng), FPT gần 1,5 tỷ USD (35.170 tỷ đồng). Bên cạnh đó, hệ sinh thái đa dạng các doanh nghiệp công nghệ số nhỏ và vừa đã đóng góp không nhỏ vào phát triển kinh tế số, là động lực của đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực ICT.

+ Tổ chức hiệu quả các hoạt động đầu tư, xúc tiến thương mại hỗ trợ thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số: Nghiên cứu, sản xuất thiết bị 5G Make in Viet Nam; triển khai Chương trình Sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin thương hiệu Việt; định kỳ tổ chức các Diễn đàn quốc gia về phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam và Giải thưởng Sản phẩm Công nghệ số Make in Viet Nam.

### **- Số liệu tổng quan lĩnh vực:**

+ Tăng trưởng 5 năm qua: 10%.

+ Doanh thu năm 2022 đạt 148 tỷ USD.

+ Doanh thu xuất khẩu phần mềm Make in Viet Nam: năm 2022 là 2,15 tỷ USD, năm 2025 dự kiến là 4,7 tỷ USD (tăng trưởng 30%/năm).

### **- Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới:**

+ Rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách về công nghiệp công nghệ thông tin tiến tới hình thành khung pháp lý công nghiệp công nghệ số: Nghiên cứu, xây dựng Luật Công nghiệp công nghệ số và các văn bản hướng dẫn; ban hành Chiến lược phát triển công nghiệp công nghệ số đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Chiến lược phát triển công nghiệp vi mạch bán dẫn Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn 2035.

+ Kết nối hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin, công nghệ số Việt Nam với hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ quốc tế; kết nối mạng lưới chuyên gia người Việt ở nước ngoài với đội ngũ nhân lực trong nước. Kết nối các doanh nghiệp công nghệ hỗ trợ Việt Nam với doanh nghiệp sản xuất Việt Nam, thông qua hợp tác để 2 bên cùng nâng cao năng lực, làm chủ công nghệ lõi.



+ Thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số đi ra nước ngoài thông qua xây dựng và quảng bá thương hiệu quốc gia “ICT Việt Nam”

+ Phát triển các khu công nghệ thông tin tập trung tạo không gian phát triển cho doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam.

+ Xây dựng CSDL về doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam để tạo kết nối giữa sản phẩm, dịch vụ và thị trường; cung cấp bức tranh tổng thể về công nghiệp công nghệ số Việt Nam; cung cấp thông tin về chất lượng sản phẩm, dịch vụ công nghệ số.

## **8. Báo chí, truyền thông**

- **Nội hàm:** Quản lý nhà nước và thực thi pháp luật trong lĩnh vực báo in và báo điện tử (bao gồm: báo in, tạp chí in, báo điện tử, tạp chí điện tử, bản tin thông tấn, bản tin, đặc san); phát thanh, truyền hình, trang tin điện tử, mạng xã hội, trò chơi điện tử; thông tin cơ sở và hoạt động truyền thanh - truyền hình cấp huyện; thông tin đối ngoại.

- **Sứ mệnh:** Tạo đồng thuận, niềm tin xã hội và khơi dậy khát vọng Việt Nam hùng cường, thịnh vượng.

- **Không gian mới:** Chuyển đổi từ báo chí truyền thống sang báo chí đa phương tiện. Truyền thông là một chức năng của chính quyền các cấp. Báo chí bây giờ thì công cụ còn là công nghệ. Báo chí cách mạng cần được đầu tư công nghệ số để mỗi cơ quan báo chí trở thành một nền tảng số. Báo chí phát triển mạnh trên không gian số, làm tốt hơn những gì đã làm trước đây ở không gian thực; cùng nhau bảo vệ lợi ích của báo chí nước nhà trên môi trường số, trong đó có bảo vệ bản quyền báo chí, bảo vệ an toàn, an ninh thông tin cho cơ quan báo chí trên môi trường mạng, tăng nguồn thu quảng cáo số, tìm kiếm và thí điểm thành công các mô hình doanh thu mới cho báo chí trên không gian số, v.v.; khuyến khích xây dựng và sử dụng các nền tảng số dùng chung cho báo chí, cũng như chuyển đổi mô hình làm báo, mô hình kinh doanh, phân phối nội dung trên không gian mạng.

### **- Một số kết quả nổi bật:**

+ Công tác chỉ đạo, quản lý hoạt động báo chí, truyền thông đạt nhiều chuyển biến tích cực quan trọng, có sự nhất quán theo phương châm chủ động, kịp thời, hiệu quả, thuyết phục, nhất là đối với các vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm; phát triển báo chí, truyền thông theo định hướng của Đại hội XIII của Đảng: “Xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại”.

+ Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 03/4/2019 là kết

quả tham mưu của BCSD với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, kết hợp hài hoà giữa giải pháp sắp xếp phù hợp và các giải pháp thúc đẩy báo chí cách mạng phát triển đúng hướng. Quy hoạch mạng lưới cơ sở báo chí, phát thanh, truyền hình, thông tin điện tử thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Chiến lược chuyển đổi số báo chí đang tiếp tục được hoàn thiện để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Bên cạnh đó, việc chấn chỉnh, xử lý sai phạm trong hoạt động báo chí được tăng cường, nhất là đối với những sai phạm liên quan việc thực hiện không đúng tôn chỉ, mục đích, thông tin sai sự thật; tình trạng “báo hóa” các tạp chí điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp, MXH “núp bóng” hoạt động như cơ quan báo chí đã từng bước được khắc phục.

+ Công tác quản lý báo chí đã tiếp tục đổi mới theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ để đo lường, đánh giá xu hướng thông tin, quản lý và điều tiết thông tin theo hướng “quản số lớn”. Lần đầu tiên Bộ TT&TT đã đạt được những kết quả mang tính đột phá trong đấu tranh với các nền tảng MXH xuyên biên giới, buộc các nền tảng này tuân thủ pháp luật Việt Nam, xoá bỏ và ngăn chặn thông tin độc hại, góp phần làm lành mạnh không gian mạng, bảo vệ thành công an ninh chính trị, tư tưởng trên không gian mạng, góp phần vào thành công của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII.

+ Báo chí, truyền thông đã thông tin kịp thời, nhanh chóng, chính xác về công tác phòng, chống dịch COVID-19. Các cơ quan báo chí, truyền thông đã đăng, phát nhiều tin, bài viết hay, chất lượng, có giá trị “vượt thời gian” để người dân đọc, nghe, xem trong thời gian thực hiện giãn cách, là liều thuốc “an sinh tinh thần” cho người dân trong những tháng ngày căng thẳng của cuộc chiến phòng, chống dịch.

+ Báo chí, truyền thông đã góp phần quan trọng trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc; chủ động, tích cực đấu tranh phản bác thông tin xấu, độc, làm sạch không gian mạng; tạo sự đồng thuận xã hội, đồng thời lan tỏa năng lượng tích cực, xây dựng niềm tin xã hội và tạo nên khát vọng về một Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc. Đẩy mạnh, đổi mới công tác tổ chức thông tin cho báo chí, thay đổi nhận thức, cách làm mới trong truyền thông chính sách; nghiên cứu, đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ có chính sách hỗ trợ kinh tế báo chí để báo chí có thêm nguồn lực thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển tốt, phát triển lành mạnh.

+ Các cơ quan báo chí, truyền thông đối ngoại chú trọng thông tin nổi bật thành quả toàn diện của đất nước, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân, các lĩnh vực đối ngoại quốc phòng - an ninh, ngoại giao văn hóa, ngoại giao vắc-xin, v.v.. Qua đó khẳng định tính đúng đắn của đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, vì hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa, hội

nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng và hiệu quả; khẳng định năng lực, vị thế, uy tín quốc tế không ngừng được nâng cao của Việt Nam.

**- Số liệu tổng quan lĩnh vực:**

- + Thuê bao truyền hình trả tiền: 17,3 triệu thuê bao.
- + Số lượng người dùng MXH Việt Nam: 95,5 triệu tài khoản.
- + Tỷ lệ chặn gỡ thông tin xấu, độc trên MXH xuyên biên giới: khoảng 92%.
- + Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có đài truyền thanh năm 2022 đạt 92,6%; trong đó đài truyền thanh ứng CNTT-VT là 13,2%.

**- Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới:**

+ Lập đề nghị sửa đổi, bổ sung Luật Báo chí 2016. Sửa đổi căn bản Luật Báo chí để giải quyết 3 vấn đề lớn: Thúc đẩy chuyển đổi số báo chí để báo chí có không gian phát triển mới, thực hiện được sứ mệnh dẫn dắt, định hướng xã hội trong bối cảnh bùng nổ thông tin trên không gian mạng; Hoàn thiện và tường minh thể chế về Kinh tế báo chí, đặc biệt là vai trò quan trọng của Nhà nước trong việc đặt hàng, giao nhiệm vụ, đảm bảo điều kiện hoạt động cho báo chí cách mạng; Chấn chỉnh và giải quyết triệt để các bất cập, lệch lạc trong hoạt động báo chí, làm lành mạnh hoá đời sống báo chí, thực hiện được mục tiêu xây dựng nền báo chí chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại theo Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII.

+ Trình Chính phủ ban hành: Nghị định thay thế Nghị định số 72/2013/NĐ-CP và Nghị định số 27/2018/NĐ-CP nhằm quản lý chặt chẽ, hiệu quả thông tin trên không gian mạng, nền tảng xuyên biên giới. Nghị định quy định về hoạt động thông tin cơ sở, nhằm nâng cao địa vị pháp lý của lĩnh vực thông tin cơ sở và thúc đẩy phát triển hoạt động thông tin cơ sở trong thời đại chuyển đổi số.

+ Triển khai hiệu quả Chiến lược chuyển đổi số báo chí nhằm nâng cao nhận thức cho các cơ quan chủ quản báo chí, người đứng đầu cơ quan báo chí về chuyển đổi số; đưa ra định hướng lớn để báo chí đổi mới công nghệ, phát triển thị trường người đọc, nghe, xem, đảm bảo mục tiêu tuyên truyền.

+ Tổ chức kiểm tra, giám sát để đảm bảo thực hiện các mục tiêu của Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025.

+ Triển khai các giải pháp nhằm giảm tỷ lệ mất cân đối trong thụ hưởng các sản phẩm báo chí giữa khu vực thành phố, thị xã và các vùng nông thôn, vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa, đạt mức 60%/40%. Đến năm 2025, 100% người dân ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo được tiếp cận ít nhất một loại hình báo chí phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu.

+ Tiếp tục phát triển mạng xã hội Việt Nam đủ sức cạnh tranh với nền tảng mạng xã hội xuyên biên giới.

+ Thực hiện thúc đẩy ngành công nghiệp trò chơi điện tử trong nước, mục tiêu đến năm 2025 doanh thu ngành đạt 800 triệu USD.

+ Tăng cường rà quét, ngăn chặn kịp thời các thông tin xấu độc trên các nền tảng xuyên biên giới, đảm bảo tỷ lệ gỡ bỏ thông tin xấu độc duy trì trên 90%. Tăng cường quản lý, định hướng thông tin trên mạng để tăng tỷ lệ thông tin tích cực. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh buộc các nền tảng xuyên biên giới tuân thủ pháp luật Việt Nam, theo hướng kết hợp đồng bộ, khéo léo các biện pháp đấu tranh về pháp lý, truyền thông, kinh tế, kỹ thuật, nhằm vào 03 chủ thể là các nền tảng xuyên biên giới, các nhãn hàng và đại lý quảng cáo, các KOL, người có sức ảnh hưởng trên mạng.

+ Phát triển cổng thông tin điện tử Vietnam.vn trở thành nền tảng thông tin đối ngoại quốc gia. Kết hợp nguồn lực làm thông tin đối ngoại của Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, người dân lên một nền tảng để đưa Việt Nam đến 8 tỉ người trên thế giới.

+ Phát triển mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại, ứng dụng công nghệ số để cung cấp thông tin thiết yếu và tương tác với người dân theo hướng chủ động, kịp thời và phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền cơ sở.

## **9. Xuất bản**

- **Nội hàm:** Quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật trong lĩnh vực xuất bản, in (bao gồm cả in các sản phẩm không phải là xuất bản phẩm) và phát hành xuất bản phẩm.

- **Sứ mệnh:** Lưu giữ, truyền bá tri thức, xuất bản nhiều đầu sách hay có số lượng ấn bản lớn, tạo nên nhận thức chung, hình thành sức mạnh quốc gia.

- **Không gian mới:** Chuyển đổi mô hình sản xuất, kinh doanh truyền thống sang ứng dụng công nghệ, mở rộng liên kết chuỗi, phát triển các kênh thương mại điện tử. Đổi mới trong nhận thức, đổi mới trong phương thức xuất bản, đổi mới trong cách tiếp cận bạn đọc để sách vẫn là sách, nhưng đa dạng hình tướng, đến được hàng triệu người, để xuất bản phát triển mạnh mẽ hơn theo hướng dân tộc hoá nhưng vẫn phải hiện đại hoá bằng công nghệ số, vẫn phải đại chúng hoá thông qua đa nền tảng số.

### **- Một số kết quả nổi bật:**

+ Lần đầu tiên, tính từ năm 2004, Bộ tham mưu để Chính phủ phê duyệt Chương trình sách Quốc gia. Đẩy mạnh phát triển văn hoá đọc đáp ứng yêu cầu thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.

+ Năm 2022, tăng trưởng trong lĩnh vực xuất bản đạt kết quả ấn tượng, doanh thu ngành xuất bản đạt khoảng 173,6 triệu USD, doanh thu in đạt khoảng 4,1 tỷ USD.

+ Tổ chức thành công Giải thưởng sách Quốc gia các lần thứ 3, 4, 5 (từ 2020 - 2022) đưa Giải thưởng sách Quốc gia trở thành giải thưởng uy tín, có thương hiệu hàng đầu trong các Giải thưởng sách hiện nay. Định kỳ hằng năm tổ chức Ngày sách Việt Nam và Ngày sách và văn hoá đọc Việt Nam, đưa ngày này trở thành ngày hội văn hoá của cả nước.

+ Lần đầu tổ chức các hoạt động hội chợ, triển lãm trực tuyến, tạo điều kiện phát triển lĩnh vực xuất bản, in và phát hành; văn hoá đọc, mở rộng giao lưu hợp tác quốc tế, hỗ trợ chuyển đổi số trong hoạt động xuất bản, hoạt động in.

**- Số liệu tổng quan lĩnh vực:**

+ Tỷ lệ số bản sách được xuất bản/người/năm: 5,4.

+ Tỷ lệ xuất bản điện tử/tổng xuất bản phẩm: 10,26%.

**- Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới:**

+ Chuẩn bị kỹ việc lập đề nghị sửa đổi Luật Xuất bản 2012 theo hướng xây dựng ngành Xuất bản thành một ngành kinh tế, công nghệ.

+ Thúc đẩy chuyển đổi số xuất bản và thể chế hoá việc “Khuyến đọc” để tăng tỷ lệ trung bình đọc sách của người Việt Nam lên hàng đầu ASEAN (hiện nay ở mức trung bình của ASEAN). Phát triển thị trường sách nói, sách tinh gọn trên nền tảng ứng dụng công nghệ số.

+ Thúc đẩy ngành in nói chung (trong đó có in xuất bản phẩm) trở thành một ngành kinh tế có giá trị xuất khẩu cao, cạnh tranh bình đẳng với doanh nghiệp nước ngoài.

+ Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, trọng tâm là đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra ngăn chặn tình trạng in lậu và vi phạm bản quyền trên không gian mạng.

+ Thực hiện khuyến đọc kết hợp đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực xuất bản, in và phát hành; Đến năm 2025, Việt Nam có 01 thành phố trở thành Thủ đô sách thế giới.

**10. Nhân lực số**

- **Nội hàm:** Đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực thuộc các lĩnh vực quản lý của bộ; thực hiện dự báo nhu cầu và định hướng phát triển nhân lực TT&TT; ban hành, công nhận các chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin.

- **Sứ mệnh:** Tạo ra nguồn lực cơ bản để thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia.

- **Không gian mới:** Phát triển nền tảng đào tạo số để đào tạo cho lực lượng lao động, góp phần quan trọng đào tạo nguồn nhân lực số, đào tạo nghề và kỹ năng số; Tạo lập môi trường học tập suốt đời, học theo yêu cầu công việc, phát triển nghề nghiệp, mở rộng kiến thức và kỹ năng, nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với môi trường làm việc số.

- **Một số kết quả nổi bật:**

+ Chỉ đạo xây dựng nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà (OneTouch) trong đó bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số cho 117.158 lượt cán bộ, công chức, viên chức của các bộ, ngành, địa phương; bồi dưỡng về chuyển đổi số cho 1.648 công chức, viên chức đơn vị chuyên trách công nghệ thông tin các bộ, ngành, địa phương; bồi dưỡng về chuyển đổi số cho 29.258 cán bộ lãnh đạo UBND cấp xã trong toàn quốc và tập huấn kỹ năng số cho 100% thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng .

+ Chỉ đạo Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông xây dựng nền tảng Đại học số, là một trong các Trường sớm thực hiện chuyển đổi số thông qua mô hình Đại học số, hiện đã có một số kết quả nhất định<sup>3</sup>, là 1 trong 5 cơ sở giáo dục tham gia đề án thí điểm mô hình giáo dục đại học số.

- **Số liệu tổng quan lĩnh vực:**

+ Nhân lực số năm 2022: 1.180.727 người.

+ Nhu cầu đào tạo mỗi năm khoảng 150.000 người, năng lực đào tạo của cả nước khoảng 65.000 người/năm.

- **Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới:**

+ Phát triển mô hình Đại học số, chuyển giao, thương mại hóa Nền tảng Đại học số PTIT cho các cơ sở giáo dục (đại học, cao đẳng, v.v.).

+ Xây dựng Trường Cao đẳng công nghiệp in thành Trường đào tạo đa nghề, ứng dụng công nghệ số để từng bước đáp ứng nhu cầu nhân lực số; xây dựng nền tảng giáo dục nghề, phát triển học liệu số, mở các khoá đào tạo đa dạng (có chứng chỉ, có bằng, không cấp chứng chỉ) định hướng phát triển trở thành cơ sở đào tạo mở quốc gia, có năng lực đào tạo lớn.

+ Trường Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ quản lý TT&TT xây dựng nền tảng số để có phiên bản số (Digital twin) của Trường đào tạo, bồi dưỡng.

---

<sup>3</sup> Công tác quản trị nội bộ và công tác hành chính 100% được đưa lên môi trường số, giảm chi phí nhân sự. Công tác tuyển sinh, nhập học trực tuyến giảm 90% nhân sự trong mỗi kỳ nhập học; giúp tiết kiệm cho xã hội về việc đi lại nhập học khoảng 2 tỷ đồng mỗi mùa. Công tác Quản trị nội bộ của học viện và các công tác hành chính của sinh viên 100% được lên trên môi trường số, tăng hiệu quả, năng suất lao động của cán bộ, tiết giảm thời gian cho sinh viên có thời gian học tập; DLAB (phòng thực hành ảo) giúp thời gian thực hành của sinh viên tăng lên 3 lần, sinh viên được cá thể hóa theo trình độ và quan trọng hơn hết là chất lượng đào tạo tăng lên (Tỷ lệ sinh viên đạt điểm Khá, Giỏi: Tăng 37%; Tỷ lệ sinh viên dưới trung bình: Giảm 43%).

+ Xây dựng, ban hành chuẩn kỹ năng số cho người sử dụng, chuẩn kỹ năng số chuyên nghiệp, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm về lĩnh vực chuyển đổi số, công nghệ số.

### **III. QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC THUỘC BỘ**

#### **1. Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (VNPost)**

##### **1.1. Kết quả hoạt động SXKD:**

- Tốc độ tăng trưởng giai đoạn 2020-2022: 5%

- Kết quả 6 tháng đầu năm 2023<sup>4</sup>

+ Doanh thu Công ty Mẹ đạt 6.974 tỷ đồng, bằng 99,6% so với cùng kỳ năm trước (trong đó doanh thu dịch vụ bưu chính chuyên phát ước đạt 4.036 tỷ đồng, bằng 90,6% so với cùng kỳ năm trước).

+ Lợi nhuận đạt 259,2 tỷ đồng, tăng 8,8% so với cùng kỳ năm trước.

+ Nộp ngân sách nhà nước đạt 295 tỷ đồng, bằng 69% so với cùng kỳ năm trước.

##### **1.2. Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới:**

- Phát triển nền tảng thương mại điện tử, tạo ra mua bán online nhằm thay đổi căn bản hoạt động kinh doanh của VNPost. Mục tiêu hết năm 2025, chiếm 20% sản lượng bưu chính chuyên phát của VNPost.

- Triển khai thử nghiệm Bưu chính 4.0 tại 01 tỉnh, thành phố.

- Xây dựng đề án tái cơ cấu mục tiêu đến năm 2025 Tổng công ty Bưu điện Việt Nam cơ bản trở thành doanh nghiệp Bưu chính số.

- Tổ chức triển khai các giải pháp, kế hoạch cải tiến xếp hạng Chỉ số phát triển Bưu chính 2IDP của Việt Nam, mục tiêu năm 2024 phấn đấu nâng hạng từ nhóm cấp độ 5 lên nhóm cấp độ 6.

#### **2. Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện VTC**

##### **2.1. Kết quả hoạt động SXKD:**

- Tốc độ tăng trưởng giai đoạn 2020-2022: 19%

- Kết quả 6 tháng đầu năm 2023:

+ Doanh thu đạt 705 tỷ đồng, tương đương 46% kế hoạch năm, bằng 100% so với cùng kỳ năm trước.

---

<sup>4</sup> Phối hợp với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức triển lãm: “Hành trình theo dấu chân Bác Hồ qua sưu tập tem và bưu ảnh”. Triển lãm đã ghi dấu ấn về lĩnh vực Tem Bưu chính về tái hiện lại một cách đặc biệt hành trình cứu nước và những dấu son lịch sử trong cuộc đời và sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Chủ tịch Hồ Chí Minh qua tem và bưu ảnh Việt Nam và quốc tế.

+ Lợi nhuận đạt 10,9 tỷ đồng, tương đương 51% kế hoạch năm, đạt 120% so với cùng kỳ năm trước.

+ Nộp NSNN đạt 100 tỷ đồng, tương đương 50% kế hoạch năm, bằng 85% so với cùng kỳ năm trước.

## **2.2. Nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới:**

- Hợp tác với Trường Cao đẳng Công nghiệp In xây dựng Trường cao đẳng mở quốc gia hàng đầu Việt Nam. Mục tiêu đáp ứng đào tạo 100.000 người học.

- Dự án MOOCs - Nền tảng One Touch: Đẩy mạnh tổ chức đào tạo trực tuyến cho số lượng 100.000 cán bộ các cấp, các ngành tại các địa phương nhằm nâng cao nhận thức; đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng những ứng dụng công nghệ mới trong chuyển đổi số nông thôn gắn với du lịch, nông nghiệp công nghệ cao và giúp lãnh đạo cán bộ các cấp xã, huyện, tỉnh, doanh nghiệp và người dân nắm bắt những công nghệ quan trọng khai thác cơ hội chuyển đổi số mang lại.

- Dự án Hệ thống thông tin nguồn: Công bố Hệ thống thông tin nguồn Trung ương, xây dựng và giới thiệu Hệ thống thông tin nguồn cấp Tỉnh mẫu để cung cấp cho các Sở TT&TT trên cả nước có nhu cầu triển khai thử nghiệm.

## **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Bộ Thông tin và Truyền thông kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quan tâm đầu tư nguồn lực để hình thành các nền tảng số cho các cơ quan báo chí chủ lực, cụ thể:

- Nền tảng truyền hình số quốc gia VTVGo hiện có thể cung cấp 7 kênh thiết yếu trung ương và 63 kênh thiết yếu địa phương. Để duy trì hoạt động cho nền tảng truyền hình số quốc gia, dự kiến kinh phí hàng năm để truyền tải 70 kênh thiết yếu của Trung ương và địa phương trên nền tảng này xấp xỉ 60 tỷ đồng; đầu tư về truyền dẫn, phân phối, lưu trữ và quản trị nội dung trong 2 năm 2024, 2025 cần kinh phí tương đương 250 tỷ đồng.

- Đối với các báo điện tử: Phân bổ kinh phí đầu tư trong 2 năm 2024-2025 khoảng 200 tỷ đồng để hình thành 02 nền tảng số báo chí dùng chung quan trọng cần đầu tư là: (i) Nền tảng số quản trị xuất bản nội dung báo chí trực tuyến (CMS dùng chung cho các cơ quan báo chí); (ii) Nền tảng số quản lý, phân tích dữ liệu độc giả và phân phối quảng cáo bằng trí tuệ nhân tạo (để không lệ thuộc vào các nền tảng nước ngoài như Google Analytics 360).

2. Bộ Thông tin và Truyền thông kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét tăng đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các cơ quan báo chí chủ lực thuộc Chính phủ để dòng thông tin chủ lưu, chính thống đủ sức dẫn dắt, định hướng dư luận, cụ thể:



- Với các cơ quan báo chí lớn như VTV, VOV, TTXVN cần thiết có cơ chế tăng đặt hàng, giao nhiệm vụ từ nguồn ngân sách trung ương với mức tăng thêm trong năm 2024 và 2025 mỗi năm tương đương 50% so với dự toán chi phí của năm 2023.

- Với khoảng 20 báo điện tử có lượng người đọc lớn và sức ảnh hưởng sâu rộng (ngoài 6 cơ quan báo chí chủ lực quốc gia): kinh phí đặt hàng, giao nhiệm vụ từ nguồn ngân sách nhà nước cho các báo cũng cần duy trì ở mức không thấp hơn 10 tỷ đồng/ báo/ năm.

3. Bộ Thông tin và Truyền thông kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Tài chính hướng dẫn:

- Việc sử dụng kinh phí thường xuyên không tự chủ thuộc nguồn ngân sách nhà nước hàng năm cho các công việc duy trì, vận hành, bảo dưỡng, duy tu, sửa chữa lớn, v.v. các hệ thống hạ tầng kỹ thuật, nền tảng số dùng chung được đầu tư, xây dựng trong quá trình thực hiện Chiến lược chuyển đổi số và xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số tại Việt Nam.

- Ban hành quy định đối với trường hợp sử dụng chung tài sản là hệ thống hạ tầng kỹ thuật, nền tảng số dùng chung sau khi kết thúc đầu tư, xây dựng./.

## **BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**



## **QUẢN LÝ CÁC NỀN TẢNG XUYÊN BIÊN GIỚI NHẬN THỨC MỚI - CÁCH LÀM MỚI - KẾT QUẢ NỔI BẬT**

*Hà nội, ngày 14 tháng 7 năm 2023*



**NHẬN THỨC MỚI**

## Nhận thức mới về Không gian mạng

Không gian mạng đã trở thành không gian sống mới của loài người.

01

Đây cũng là nơi các thế lực thù địch lợi dụng để chống phá ta quyết liệt nhất, đặc biệt trên các nền tảng xuyên biên giới.

## Nhận thức mới về Không gian mạng

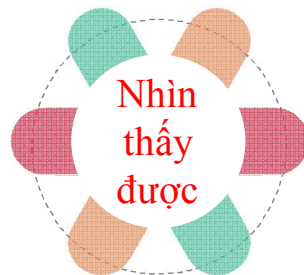
Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng thì chiến trường chính, gay go nhất là trên không gian mạng.

02

Muốn quản lý tốt không gian mạng thì phải đấu tranh buộc các nền tảng XBG tuân thủ pháp luật VN

# CÁCH LÀM MỚI

Muốn quản được thì phải “*nhìn thấy*” được  
 Khi “*nhìn thấy*” được thì sẽ định hướng, điều chỉnh được

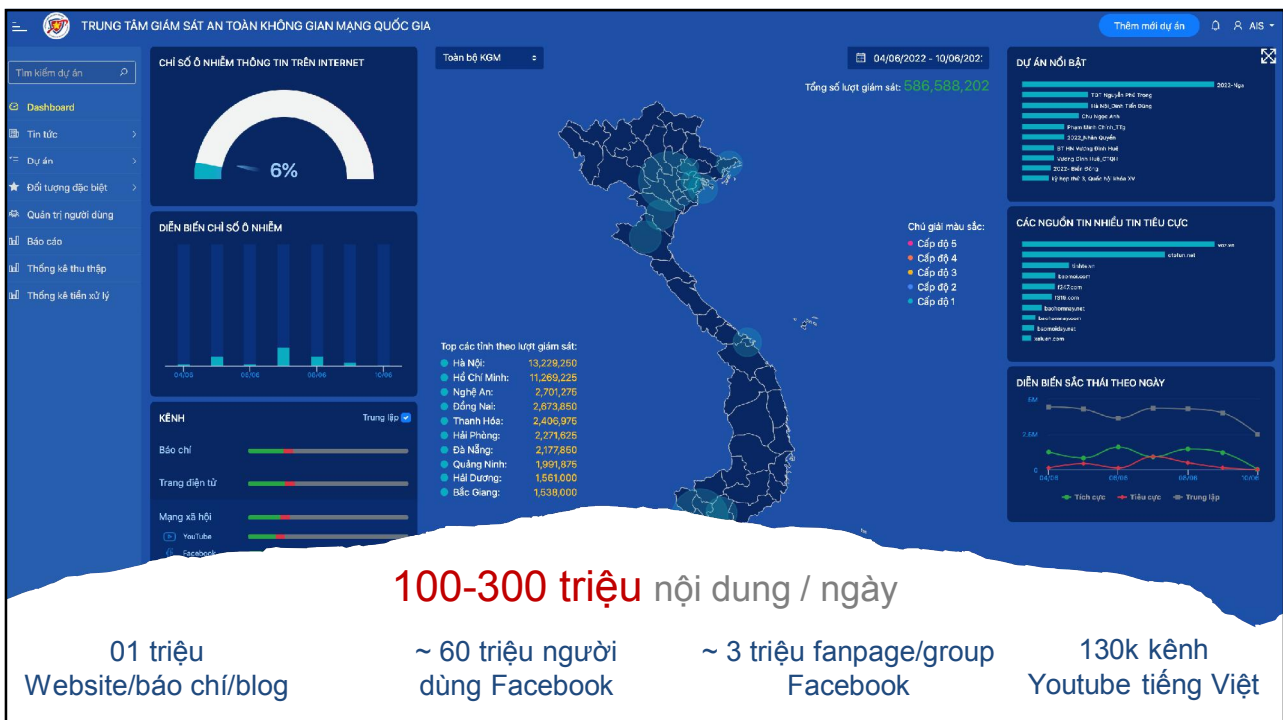




Để “nhìn thấy” không gian mạng, Bộ TTTT triển khai các giải pháp mới sau:

## Thành lập bộ phận chuyên trách giám sát không gian mạng

Năm 2019, Bộ TTTT thành lập Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng quốc gia đặt tại Cục An toàn thông tin



Căn cứ số liệu đã “*nhìn thấy*” được, Bộ TTTT điều chỉnh, định hướng thông tin trên ***không gian mạng*** như sau:

01

Chủ động ngăn chặn, gỡ bỏ thông tin xấu độc trên mạng để không chế tỷ lệ này không vượt quá 5%

02

Sử dụng công nghệ để phủ xanh thông tin, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch

## ② CÁCH LÀM MỚI

Công tác đấu tranh với các nền tảng xuyên biên giới luôn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Đây là việc khó, nên phải triển khai đồng bộ các giải pháp đấu tranh với các nền tảng XBG bằng pháp lý, truyền thông, kinh tế, kỹ thuật.

## Đấu tranh với các nền tảng xuyên biên giới

- 01 **Về pháp lý:** Thường xuyên tổ chức các cuộc làm việc, đàm phán cấp cao, buộc các nền tảng XBG phải thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam về quản lý nội dung, về quảng cáo, thuế....
- 02 **Về truyền thông:** Thu thập và truyền thông rộng rãi bằng chứng vi phạm của các nền tảng XBG, tạo khủng hoảng truyền thông trên diện rộng nhằm tạo sức ép buộc các nền tảng phải đáp ứng ở mức cao hơn các yêu cầu Bộ

## Đấu tranh với các nền tảng xuyên biên giới

- 03 **Về kinh tế:** Nấn chỉnh dòng tiền quảng cáo về cơ quan báo chí, các trang, kênh sạch và không cho quảng cáo vào các kênh thông tin xấu độc, chống phá Đảng, Nhà nước;
- 04 **Về kỹ thuật:** Hạn chế băng thông, đường truyền, máy chủ

## Quá trình đấu tranh

Trước năm 2017



Không hợp tác

2018 - 2019



- Bắt đầu hợp tác
- Chỉ chặn gỡ nội dung với số lượng giới hạn ở mức thấp chỉ ở **200 link/tuần**
- Không chặn gỡ các tài khoản, kênh,...
- Tỷ lệ đáp ứng: **50 - 60%**

2020 - nay



- Đã thực hiện các yêu cầu chặn, gỡ tài khoản, kênh,...
- Đã chặn gỡ với số lượng lớn lên tới **700 link/tuần**
- Tỷ lệ đáp ứng **>90%**

## Kết quả đấu tranh: Facebook



2018 - nay

Đóng thuế cho Việt Nam



**Bài viết**  
Xuyên tạc



**Group**  
Ảnh hưởng trẻ em, tin giả, thông tin xuyên tạc



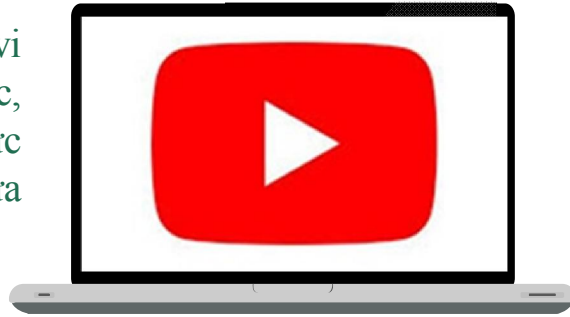
**Tài khoản**  
giả mạo, tin giả, tin xuyên tạc



## Kết quả đấu tranh: Youtube

*2000 quảng cáo* vi phạm về thuốc, thực phẩm chức năng, khám chữa bệnh

Đóng thuế cho Việt Nam

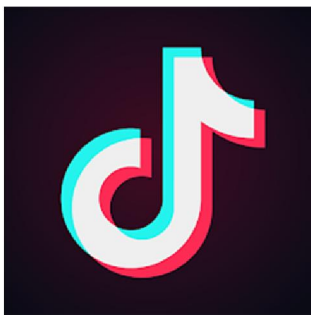


2018 - nay

  
**33 kênh**

  
**83.082 video**

## Kết quả đấu tranh: TikTok



2020 - nay

- ☒ **1.906 link**
- ☒ **149 tài khoản**
- ☒ Chủ động ngăn chặn **3.568 video**
- ☒ Xây dựng **Cổng tiếp nhận thông tin xấu độc**
- ☒ Đóng thuế cho Việt Nam

## Kết quả đấu tranh: Netflix



- ✓ Tuân thủ pháp luật Việt Nam, gỡ nhiều phim khi có yêu cầu (Little women, MH370,..)
- ✓ Tháng 4/2023, Netflix đã nộp hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp tại Việt Nam
- ✓ Đóng thuế cho Việt Nam

## Kết quả đấu tranh về quảng cáo



Chặn quảng cáo vào 150 trang tin điện tử, 50 kênh Youtube vi phạm pháp luật



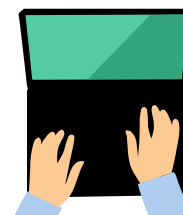
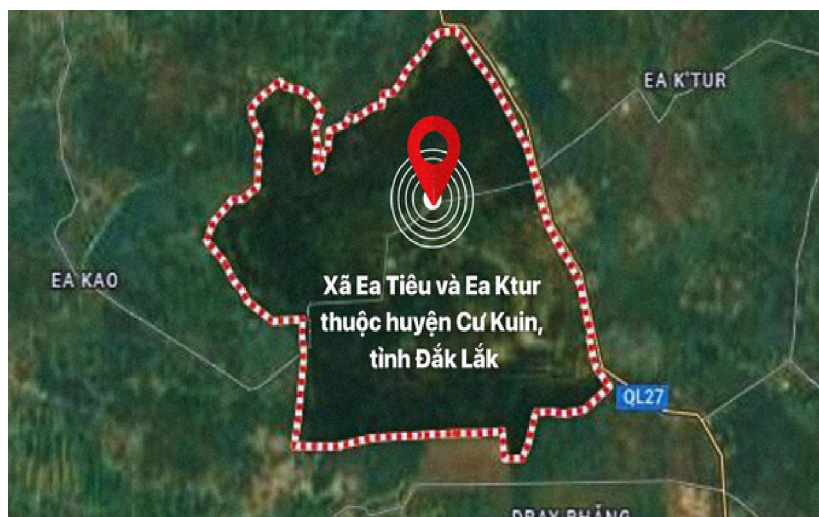
Xử phạt 22 đại lý quảng cáo và nhãn hàng đã đăng, phát quảng cáo vào kênh xấu độc trên Facebook, Youtube (số tiền phạt 317,5 triệu)

### ③ CÁCH LÀM MỚI

Xây dựng *quy trình xử lý đặc biệt* trong giai đoạn cao điểm chống phá của các thế lực thù địch

- ✓ Thời gian xử lý nhanh hơn (<12 giờ)
- ✓ Số lượng ngăn chặn gấp từ hai đến ba lần mức thông thường
- ✓ Phối hợp nhiều lực lượng hơn
- ✓ Yêu cầu Facebook, Youtube và TikTok bố trí thêm nhân lực để xử lý
- ✓ Nhanh chóng đưa tỷ lệ thông tin xấu độc xuống < 3%

### ĐẮK LẮK



Tỷ lệ  
đáp ứng



97%



96%

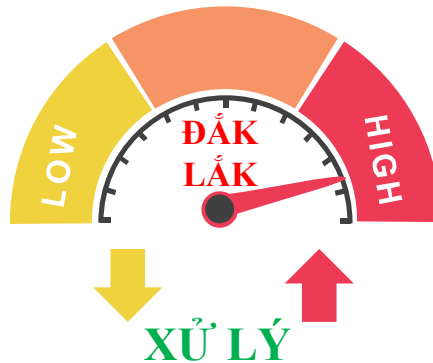


97%

## Ví dụ về xử lý tình huống đặc biệt vụ việc ở Đắk Lắk T6/2023

### Facebook:

Sử dụng AI quét liên tục các hình ảnh/video và tự gỡ 344,000 nội dung vi phạm;



**TikTok:** Gỡ các hashtag liên quan và rà quét liên tục các hình ảnh/ video về vụ việc (chủ động gỡ 1.981 video)

**Google:** Gỡ 7 clip Youtube trong 1 tiếng và thực hiện rà soát, chặn lọc tự động bằng thuật toán, gỡ rất nhiều video liên quan.

## ④ CÁCH LÀM MỚI

Nấn chỉnh dòng tiền quảng cáo về các cơ quan báo chí, các trang, kênh sạch trong nước

● ● ●  
**CLIENT**  
**CASH FLOW**  
ADVERTISING

**Tăng cường xử phạt các đại lý quảng cáo, các nhãn hàng có hành vi vi phạm quảng cáo trên các nền tảng xuyên biên giới**

## **XỬ PHẠT**



## **CÁC ĐẠI LÝ QUẢNG CÁO**



### **Kết quả xử lý, xử phạt**

- ✓ Năm 2022, Cục PTTH&TTĐT đã xử phạt VPHC đối với **16** trường hợp vi phạm QCXBG với tổng số tiền **225** triệu đồng.
- ✓ Trong 6 tháng đầu năm 2023, Cục PTTH&TTĐT đã XPVPHC đối với **06** trường hợp vi phạm QCXBG với tổng số tiền **95** triệu đồng (trong đó có những đại lý quảng cáo lớn nhất Việt Nam như WPP, MMS)

## Triển khai whitelist và blacklist

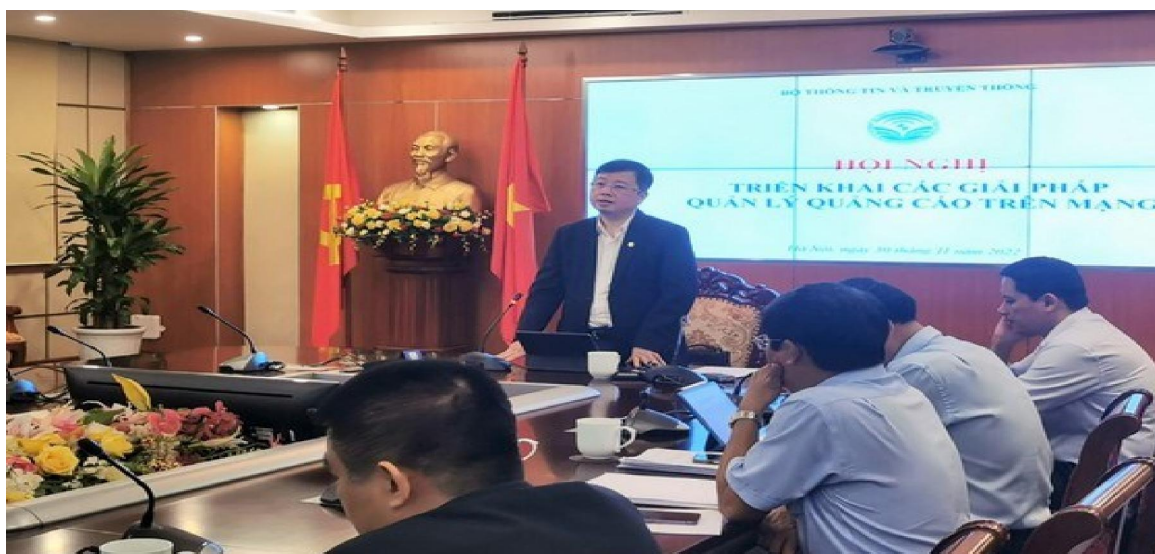


Danh sách các báo, các trang tin tổng hợp, MXH đã được cấp phép, các trang, kênh có đăng ký với Bộ để gửi cho các đại lý QC, nhãn hàng ưu tiên lựa chọn QC



Rà quét và gửi danh sách các trang, kênh, tài khoản vi phạm để yêu cầu các nền tảng xbg ko cho bật kiếm tiền, các doanh nghiệp không quảng cáo vào đó

**Tổ chức Hội nghị triển khai các giải pháp quản lý quảng cáo trên mạng với các đại lý quảng cáo và các nhãn hàng**



## Tại Hội nghị, các doanh nghiệp cam kết:

- ☑ Không quảng cáo vào các trang, kênh thuộc danh sách blacklist
- ☑ Ưu tiên quảng cáo vào các trang, kênh trong danh sách whitelist
- ☑ Kiểm soát chặt chẽ vị trí hiển thị quảng cáo, không đặt trong các nội dung bản, thông tin xấu độc

5

## CÁCH LÀM MỚI



**Tổ chức kiểm tra toàn diện hoạt động TikTok tại Việt Nam**



1

**Lần đầu tiên kiểm tra 01 nền tảng xuyên biên giới**



2

**Phối hợp liên ngành kiểm tra với nhiều lĩnh vực và dịch vụ khác nhau**



3

**Bắt buộc TikTok thừa nhận các hành vi vi phạm**



## ⑥ CÁCH LÀM MỚI

**Yêu cầu các nền tảng xuyên biên giới cung cấp dịch vụ truyền hình trả tiền phải đăng ký hoạt động tại Việt Nam theo Nghị định 71/2022/NĐ-CP, Luật Điện ảnh (sửa đổi)**

**NETFLIX**

01

**Buộc Netflix phải nộp hồ sơ xin đăng ký kinh doanh tại Việt Nam**

**OTT  
XUYÊN  
BIÊN  
GIỚI**

02

**05 OTT XBG (Apple TV, Amazon Prime, WeTV, IQIYI, MangoTV) nộp hồ sơ đăng ký với Bộ Văn hóa về cung cấp phim trực tuyến**





Yêu cầu 5 hãng sản xuất tivi (Samsung, TCL, LG, Casper, Sony) không cài sẵn các OTT cung cấp nội dung theo yêu cầu không phép và có lộ trình gỡ những phím tắt các ứng dụng này khỏi bộ điều khiển TV

## ⑦ CÁCH LÀM MỚI

Tập hợp, kết nối các nhà sáng tạo nội dung trên mạng để định hướng dư luận, phối hợp đấu tranh với các nền tảng xuyên biên giới

Lần đầu tiên tổ chức gặp gỡ, kết nối với cộng đồng các nhà sáng tạo nội dung trên mạng (gồm các công ty truyền thông lớn, công ty quản lý đa kênh, các KOL)



**MCN**  
MultiChannelNetwork



☑ Tập hợp, kết nối giữa cơ quan quản lý với các nhà sáng tạo nội dung trên mạng để phổ biến pháp luật

☑ Định hướng làm nội dung sạch và phối hợp với nhà nước truyền thông chính sách

☑ Hỗ trợ nhà sáng tạo nội dung sạch tiếp cận với các nhãn hàng và đại lý quảng cáo để được lựa chọn ưu tiên quảng cáo



## ***KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ***

### **KHÓ KHĂN – THÁCH THỨC**

- Văn bản QPPL điều chỉnh các lĩnh vực còn chưa theo kịp sự phát triển của thực tiễn
- Sự phối hợp giữa các bộ, ngành có liên quan còn hạn chế. Khối các bộ ngành về kinh tế, tài chính còn dè dặt trong công tác phối hợp đấu tranh.
- Nhân sự chuyên trách quản lý KGM của Bộ còn rất mỏng.

## KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT



01

Sớm thể chế hóa trách nhiệm của các Bộ ngành địa phương trong việc cùng tham gia quản lý không gian mạng theo hướng ai quản lý lĩnh vực nào trong đời thực thì quản lý lĩnh vực đó trên KGM

02

Cần thí điểm triển khai quy trình ngăn chặn hoạt động các nền tảng XBG tại một số địa phương theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 27/12/2019 của Chính phủ

## KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT



03

Bộ đang xây dựng Nghị định thay thế Nghị định 72/2013/NĐ-CP và sẽ trình Chính phủ trong tháng 10/2023, kính đề nghị Chính phủ ban hành trong năm 2023

TRÂN TRỌNG CẢM ƠN



# Thách thức của chuyển đổi số quốc gia và lời giải Việt Nam

Tài liệu báo cáo PTTgCP Trần Lưu Quang

Hà Nội, ngày 14/7/2022

## Chuyển đổi số quốc gia





## Thể chế

**Thách thức:** Môi trường thực có **nhều luật** điều chỉnh, được xây dựng qua nhiều năm.

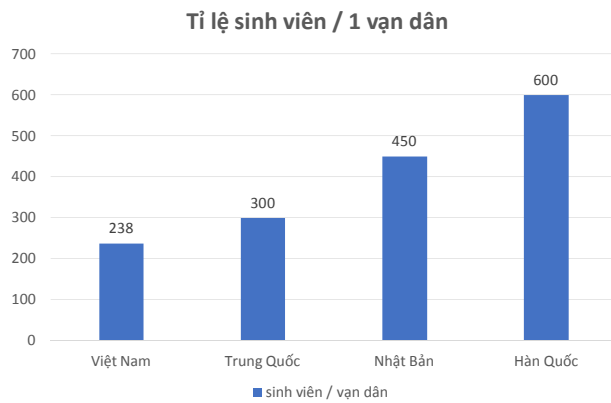
**Lời giải Việt Nam:** Môi trường sẽ dùng **một luật** quy định giá trình pháp lý của các thành tố cơ bản (**building blocks**), các luật đã có có thể áp dụng được ngay, có hiệu lực ngay.

**Lời giải Việt Nam:** Khung thể chế thử nghiệm (**sandbox**): Cho phép thử nghiệm cái mới có kiểm soát, trong một không gian, thời gian có giới hạn.



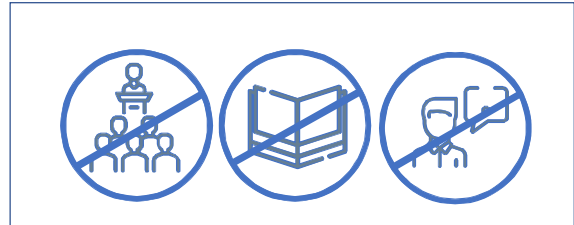
## Nhân lực

### Thách thức



### Lời giải Việt Nam

Triển khai **đại học số**

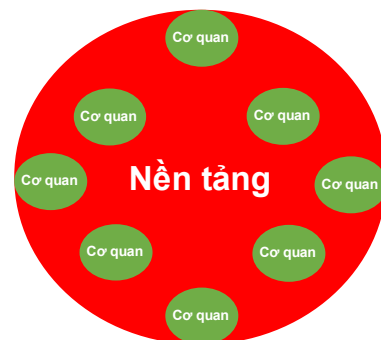


## Công cụ

### Thách thức



### Lời giải Việt Nam

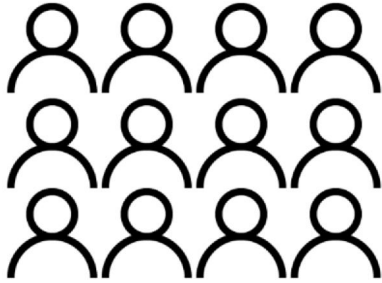




## Chính phủ số

### Thách thức

Chuyển đổi số **thiếu nhiều** người



### Lời giải Việt Nam

Chuyển đổi số **thiếu một** người



## Kinh tế số



### Nông nghiệp



- 28 triệu ha đất nông nghiệp
- Nông sản đa dạng
- Tiềm năng xuất khẩu

### Cảng biển



- 145 cảng biển
- Doanh nghiệp cảng
- Hãng tàu
- Doanh nghiệp xuất nhập khẩu
- Doanh nghiệp vận tải

### Du lịch



- 10-20 triệu khách du lịch quốc tế
- Hơn 33 nghìn cơ sở lưu trú
- Hơn 300 nghìn nhà hàng

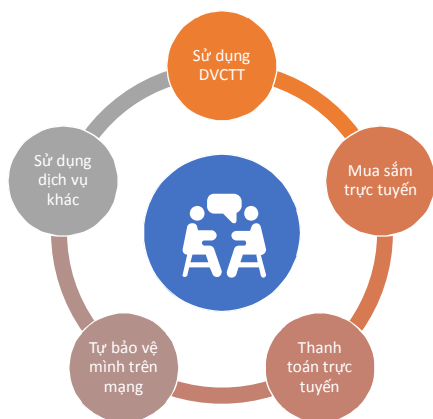
### Cửa khẩu



- 25 cửa khẩu số
- Doanh nghiệp xuất nhập khẩu
- Doanh nghiệp vận tải

## Xã hội số

**Thách thức**  
Phổ cập kỹ năng số toàn dân



**Lời giải Việt Nam**  
Tổ công nghệ số cộng đồng



Đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người

# Trân trọng cảm ơn!

